Ông bố say sưa đọc báo, đứa con trai mải mê với cuốn truyện tranh. Bà mẹ bắt đầu dọn bữa tối cho gia đình. Người mẹ trẻ đã thiu thiu ngủ, đứa bé vẫn ngậm vú chị ta. Tôi giả vờ đọc cuốn tạp chí điện ảnh. Nó để mở ở tờ gập giữa có bức ảnh chụp biểu tượng gợi cảm mới nhất, Poonam Singh, trong bộ bikini, nhưng tôi không để ý đến tài sản sống còn của cô ta. Tôi còn mải nhìn trộm cô gái đang lơ đãng ngắm quang cảnh đô thị trôi qua bên ngoài cửa sổ. Cô thậm chí không nhìn tôi lấy một lần.

Tám giờ tối một người soát vé mặc áo gi lê đen bước vào khoang. Anh ta yêu cầu tất cả chúng tôi cho xem vé. Tôi rút vé của mình ra bằng một động tác vung tay mạnh mẽ, nhưng anh ta thậm chí không thèm đọc. Anh ta chỉ bấm lỗ lên tấm vé rồi đưa trả nó cho tôi. Anh ta vừa đi khỏi, bà mẹ bèn mở những hộp các tông hình chữ nhật đựng thức ăn ra. Rất nhiều thức ăn. Tôi nhìn thấy những chiếc bánh puri se lại, những củ khoai tây vàng, tương ớt đỏ và món tráng miệng. Mùi thơm khiến người ta ứa nước miếng của những chiếc bánh gulab jamun và bánh barfee tự làm tràn ngập khắp khoang. Tôi cũng bắt đầu thấy đói nhưng nhân viên bộ phận ăn uống trên tàu vẫn chưa tới nhận thực đơn bữa tối. Đáng lẽ tôi nên mua chút gì đó từ nhà ga.

Gia đình Marwari ăn một cách ngon lành. Ông bố ngốn hết chiếc puri này đến chiếc puri khác. Người mẹ thì chén sạch những củ khoai tây vàng ươm, cắn miếng nào là chấm tương ớt miếng ấy. Đứa con trai thì nhằm vào những chiếc bánh gulab jamun mềm, còn húp xì xụp nước xi rô đường nữa. Chỉ có cô gái là ăn nhỏ nhẻ. Tôi lặng lẽ liếm môi. Thật lạ là đứa con trai mời tôi một cặp puri nhưng tôi lịch sự từ chối. Tôi đã được nghe nhiều câu chuyện kể về những tên trộm đóng giả hành khách, mời những người bạn đồng hành của chúng ăn thức ăn tẩm thuốc mê rồi cuỗm sạch tiền của họ. Và chẳng có lý do gì mà những cậu con trai đọc truyện tranh Archie lại không thể là kẻ trộm cướp. Tuy nhiên, nếu như cô gái kia mời tôi ăn thì tôi có thể - không, tôi sẽ - nhận lời.

Sau khi ăn tối xong, cậu con trai và cô con gái bắt đầu chơi một trò chơi được gọi là trò chơi cờ Molopoly. Ông bố và bà mẹ ngồi cạnh nhau nói chuyện phiếm. Họ nói về các bộ phim truyền hình mới nhất trên ti vi, về chuyện mua bất động sản và chuyện đi nghỉ ở Goa.

Tôi vỗ nhẹ vào bụng nơi năm mươi nghìn rupi bằng tiền giấy mới cứng nằm gọn ở phía trong cạp quần lót, cảm thấy sức mạnh của toàn bộ số tiền đó âm thầm thấm vào dạ dày, ruột, gan, phổi, tim và não của mình. Cái đói đang vò xé dạ dày tôi tan biến một cách kỳ diệu.

Nhìn hình ảnh gia đình trung lưu điển hình trước mắt, tôi không còn cảm thấy mình là kẻ xía mũi vào chuyện người khác nữa. Tôi không còn là một người ngoài nhìn trộm vào thế giới kỳ lạ của họ mà đã thành kẻ trong cuộc có thể quan hệ với họ như một người không hề thua kém, có thể nói chuyện với họ bằng ngôn ngữ của chính họ. Giống như họ, bây giờ tôi cũng có thể xem những bộ phim truyền hình dành cho tầng lớp trung lưu, chơi Nintendo và đến Kids Mart vào những ngày cuối tuần.

Những cuộc hành trình bằng tàu hỏa đầy rẫy các khả năng. Chúng bao hàm sự thay đổi về trạng thái. Khi đến đích, bạn không còn là con người giống như lúc khởi hành. Bạn có thể kết bạn trên đường đi hoặc phát hiện ra những kẻ thù cũ; bạn có thể mắc bệnh tiêu chảy do ăn phải bánh gối ôi thiu hay mắc bệnh tả do uống phải nước bị ô nhiễm. Và, tôi dám nói rằng, thậm chí bạn còn có thể khám phá ra tình yêu nữa. Ngồi trên chiếc giường số ba thuộc toa S7 của đoàn tàu 2926A với năm mươi nghìn rupi nhét trong quần lót, có một khả năng trêu ngươi kích thích các giác quan của tôi và làm tim tôi hồi hộp, đó là tôi có thể, chỉ có thể thôi, sẽ đem lòng yêu người bạn đồng hành xinh đẹp mặc bộ salwar kameez màu xanh da trời. Và khi nói đến tình yêu, tôi không muốn nói đến thứ tình yêu đơn phương không tương xứng mà chúng ta dành cho các ngôi sao điện ảnh và những nhân vật nổi danh. Tôi muốn nói đến thứ tình yêu có thể tồn tại, thực tế, thật sự. Thứ tình yêu không kết thúc bằng những giọt lệ trên gối mà sẽ dẫn đến hôn nhân. Và những đứa trẻ. Và những kỳ nghỉ gia đình ở Goa.

Tôi chỉ có năm mươi nghìn rupi, nhưng trên mỗi rupi đều viết một giấc mơ đầy màu sắc và chúng trải dài trên một màn ảnh rộng trong óc tôi, trở thành năm mươi triệu. Tôi nín thở ước sao cái khoảnh khắc đó kéo dài càng lâu càng tốt, bởi vì một giấc mơ xảy đến khi người ta thức bao giờ cũng trôi qua mau hơn một giấc mơ tới trong lúc ngủ.

Một lúc sau, hai chị em chán không chơi cờ nữa. Cậu con trai đến ngồi cạnh tôi. Chúng tôi bắt đầu nói chuyện. Tôi được biết tên cậu ấy là Akshay còn chị gái cậu là Meenakshi. Họ sống ở Delhi và đang trên đường tới Mumbai để dự đám cưới của một người chú. Akshay hào hứng nói về máy chơi game Playstation 2 và những trò chơi trên máy tính của cậu ta. Cậu ta hỏi tôi về MTV, về chuyện lướt web và nhắc đến một số trang web khiêu dâm. Tôi kể với cậu ấy rằng tôi nói tiếng Anh, đọc tạp chí Địa lý Australia, chơi trò ghép chữ và có bảy người bạn gái, trong đó có ba cô là người ngoại quốc. Tôi nói với cậu ấy tôi có một máy chơi game Playstation 3, một chiếc máy vi tính Pentium 5 và tôi lướt web cả ngày lẫn đêm. Tôi nói với cậu ấy rằng tôi tới Mumbai để gặp cậu bạn thân Salim và tôi sẽ bắt taxi từ Bandra Terminus tới Ghatkopar.

Đáng lẽ tôi nên biết rằng lừa một người mười sáu tuổi còn khó hơn lừa một người sáu mươi. Akshay nhìn thấu trò lừa dối của tôi. “Ha! Cậu chẳng biết quái gì về máy tính. Playstation 3 thậm chí còn chưa ra đời. Cậu chỉ là một thằng nói dối,” cậu ta chế nhạo tôi.

Tôi không nhịn được nữa. “Ồ, cậu nghĩ tất cả chỉ là dối trá thôi sao? Được, cậu Akshay, để tôi nói cho cậu biết rằng ngay tại đây, ngay lúc này, tôi đang có năm mươi nghìn rupi trong túi. Trong đời mình, cậu đã bao giờ nhìn thấy nhiều tiền như thế chưa hả?”

Akshay không chịu tin tôi. Cậu ta thách tôi đưa số tiền đó ra cho cậu ta xem, và viễn cảnh gây được ấn tượng với cậu ta quá hấp dẫn đối với tôi. Tôi xoay người, thò tay vào trong quần lấy ra cái phong bì bằng giấy manila hơi ẩm và phảng phất mùi nước tiểu. Tôi kín đáo rút ra một xấp tiền một nghìn rupi mới cứng rồi vẫy vẫy nó trước mặt cậu ta vẻ đắc thắng. Rồi tôi vội cất nó đi và giấu chiếc phong bì vào chỗ cũ.

Giá mà bạn có thể thấy đôi mắt Akshay lúc bấy giờ. Chúng quả thực lồi ra khỏi hốc mắt. Đó là một chiến thắng đáng để nhâm nhi mãi mãi. Lần đầu tiên trong đời tôi có một cái gì đó thực hơn một ước mơ để chứng minh cho một lời tuyên bố. Và lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy một điều mới mẻ toát lên trong đôi mắt nhìn tôi. Sự kính nể. Nó dạy tôi một bài học rất giá trị. Rằng những ước mơ chỉ có quyền năng với cái đầu của riêng ta. Nhưng tiền có quyền năng đối với cái đầu của người khác. Và lại một lần nữa tôi cảm thấy năm mươi nghìn ở bên trong quần lót của mình giống như năm mươi triệu rupi.

Giờ là mười giờ đêm và mọi người chuẩn bị đi ngủ. Mẹ của Akshay lôi khăn trải giường từ một cái túi màu xanh lá cây và bắt đầu chuẩn bị cho bốn cái giường mà gia đình họ sẽ sử dụng. Người mẹ trẻ và đứa bé đang ngủ ở chiếc giường bên cạnh tôi, chẳng bận tâm đến gối lẫn khăn trải giường. Tôi không có chăn gối và cũng chẳng buồn ngủ lắm, vì vậy tôi ngồi cạnh cửa sổ cảm nhận những cơn gió lạnh vuốt ve mặt mình, nhìn đường hầm tàu hỏa qua bóng tối. Chiếc giường tầng một đối diện giường tôi là chỗ của mẹ Akshay, tầng hai là của Meenakshi. Ông bố trèo lên chiếc giường trên đầu tôi còn Akshay thì nằm ở chiếc giường tầng hai bên cạnh, phía trên bà mẹ trẻ và đứa bé.

Ông bố ngủ ngay lập tức - tôi có thể nghe thấy tiếng ông ta ngáy. Bà mẹ trở mình và kéo chăn. Tôi nghển cổ nhìn Meenakshi, nhưng chỉ thấy được bàn tay phải cùng chiếc vòng vàng trên cổ tay cô. Bỗng nhiên cô ngồi dậy trên giường và cúi xuống phía tôi để thả đôi giày của cô xuống. Khăn chunni của cô tuột ra và tôi có thể nhìn thấy phần ngực trên của cô qua cái cổ chữ V của chiếc áo kameez màu xanh da trời. Hình ảnh đó khiến một cảm giác run rẩy bất ngờ vì thích thú chạy dọc sống lưng tôi. Tôi nghĩ cô nhận thấy tôi đang nhìn vì cô vội chỉnh lại khăn trên ngực và ném cho tôi cái nhìn bất tán thành.

Một lúc sau tôi cũng chìm vào giấc ngủ, mơ những giấc mơ trung lưu trong đó tôi mua cả triệu thứ khác nhau, gồm cả một chiếc Ferrari màu đỏ và một cô dâu xinh đẹp vận salwar kameez màu xanh da trời. Mua tất cả bằng năm mươi nghìn rupi.

Tôi bị đánh thức vì có thứ gì đó chọc vào bụng. Tôi mở mắt và thấy một người đàn ông da ngăm đen có bộ ria mép đen rậm đang dùng một cái gậy dẹt bằng gỗ chọc vào người tôi. Cây gậy không phải thứ khiến tôi lo ngại. Mà chính là khẩu súng ông ta cầm trong tay phải, cái khẩu súng chẳng chĩa vào người nào cụ thể. “Thổ phỉ đây,” hắn ta tuyên bố một cách bình tĩnh, bằng cái giọng y hệt như khi người nào đó nói, “Hôm nay là thứ Tư”. Hắn mặc sơ mi trắng, quần đen và có mái tóc dài. Hắn còn trẻ, trông giống như một anh chàng Romeo đường phố hoặc sinh viên đại học. Nhưng trước đó tôi đã bao giờ nhìn thấy một tên thổ phỉ ở ngoài màn ảnh đâu. Có lẽ chúng trông giống sinh viên đại học. Hắn lại lên tiếng. “Ta muốn tất cả các người trèo xuống khỏi giường, từ từ thôi. Nếu không ai cố hành động như một người hùng thì sẽ không ai bị thương. Đừng tính chuyện bỏ chạy vì đồng bọn của ta đã chặn cửa kia rồi. Nếu tất cả các người đều ngoan ngoãn hợp tác thì chuyện này sẽ kết thúc trong vòng mười phút.”

Akshay, Meenakshi và bố của họ cũng bị chọc gậy và bị buộc phải trèo xuống khỏi giường. Họ loạng choạng và mất phương hướng. Khi bạn đột ngột bị dựng dậy lúc nửa đêm, não bạn cần chút thời gian để phản ứng.

Giờ tất cả chúng tôi đều ngồi trên mấy chiếc giường tầng một. Akshay và bố cậu ta ngồi cạnh tôi, còn Meenakshi, mẹ cô và người phụ nữ có con nhỏ ngồi đối diện chúng tôi. Đứa bé lại quấy và bắt đầu khóc. Người mẹ cố dỗ nó nhưng đứa bé càng khóc to hơn. “Cho nó bú đi,” tên thổ phỉ thô lỗ nói với chị ta. Người mẹ bối rối. Chị ta vén áo lên và không phải một mà cả hai bầu vú đều lộ ra. Tên thổ phỉ nhe răng cười chộp lấy một bên vú của chị ta. Chị ta thét lên và vội vàng che bầu vú đó đi. Tên thổ phỉ cười hô hố. Lần này tôi không bị kích thích. Một khẩu súng nặng trình trịch gí vào đầu bạn đáng chú ý hơn nhiều một bầu vú lồ lộ.

Khi tên thổ phỉ đã có được sự chú ý tuyệt đối của mọi người, hắn bắt tay vào việc. Hắn giơ cao cái bị cói màu nâu bằng tay trái và cầm khẩu súng bằng tay phải. “OK, giờ ta muốn các người đưa hết những thứ có giá trị ra. Bỏ chúng vào cái bị này. Ta muốn đàn ông nộp ví, đồng hồ và tất cả tiền trong túi, đàn bà hãy đưa ví xách, vòng đeo tay và dây chuyền vàng cho ta. Nếu bất cứ ai không tuân theo lệnh của ta thì ta sẽ bắn kẻ đó ngay lập tức.” Mẹ của Meenakshi và người mẹ trẻ rú lên cùng một lúc khi nghe thấy những lời này. Chúng tôi nghe thấy những tiếng kêu từ góc xa của toa tàu. Đồng bọn của tên thổ phỉ có lẽ cũng đang phát ra những mệnh lệnh tương tự đối với các hành khách ở phía đó.

Tên thổ phỉ lần lượt đưa chiếc bị để mở tới từng người chúng tôi. Hắn bắt đầu từ người mẹ có con nhỏ. Với vẻ mặt sợ hãi, chị ta cầm chiếc ví xách màu nâu của mình, vội vã mở ra để lấy chiếc vú cao su và bình sữa rồi thả nó vào bị. Đứa bé bị ngừng lại giữa lúc đang bú sữa mẹ bèn bắt đầu khóc oe oe. Meenakshi có vẻ sửng sốt. Cô tháo chiếc vòng tay bằng vàng của mình ra, nhưng khi cô sắp sửa thả nó vào bị, tên thổ phỉ thả cái bị xuống và chộp lấy cổ tay cô. “Em còn đẹp hơn cả chiếc vòng, em yêu của ta,” hắn nói trong khi Meenakshi cố gắng một cách tuyệt vọng để thoát khỏi cái nắm tay như gọng kìm của hắn. Tên thổ phỉ buông tay cô ra và chộp chiếc áo kameez của cô. Hắn túm cổ áo cô, cô giằng lại, và trong lúc giằng co chiếc áo gần rách làm đôi, để lộ áo ngực của cô. Tất cả chúng tôi chứng kiến cảnh đó mà kinh hoàng. Bố của Meenakshi không chịu nổi nữa. “Đồ khốn!” ông ta gào lên và cố đấm tên thổ phỉ nhưng hắn phản xạ nhanh như một con báo. Hắn buông áo Meenakshi ra và dùng báng súng đánh bố cô. Ngay lập tức một vết rách dài và sâu xuất hiện trên trán người thương nhân và máu từ vết thương đó bắt đầu rỉ ra. Mẹ của Meenakshi lại bắt đầu rú lên.

“Câm ngay,” tên thổ phỉ gầm gừ, “nếu không ta sẽ giết tất cả các người.”

Những lời đó khiến chúng tôi bình tĩnh trở lại và tất cả chúng tôi trở nên tuyệt đối im lặng. Cảm giác sợ hãi dâng lên thành một cục nghẹn trong họng tôi và tay tôi lạnh toát. Tôi nghe tiếng thở khó nhọc của mọi người. Meenakshi lặng lẽ khóc. Mẹ cô ấy thả túi xách và những chiếc vòng tay của mình vào bị, bố cô ấy bỏ ví, đồng hồ đeo tay vào đó bằng những ngón tay run rẩy, Akshay hỏi liệu cậu ta có phải bỏ cả cuốn truyện tranh Archie vào đó hay không. Câu hỏi khiến tên thổ phỉ tức điên. “Mày nghĩ đây là trò đùa à?” hắn rít lên và tát cậu ta đánh bốp. Akshay đau đớn kêu oai oái và bắt đầu xoa má. Không hiểu sao tôi nhận thấy cảnh xung đột vừa rồi khá buồn cười, giống như màn thư giãn trong một bộ phim kinh dị. Tên thổ phỉ mắng tôi. “Mày cười gì? Mày có gì hả?” hắn cáu kỉnh. Tôi móc từ trong túi áo ra những đồng tiền lẻ còn lại và thả chúng vào bị, chỉ để lại đồng xu một rupi may mắn. Tôi định tháo đồng hồ đeo tay nhưng tên thổ phỉ nhìn nó rồi nói, “Đó là đồ giả. Ta cóc thèm.” Hắn có vẻ hài lòng với mẻ lưới vét được từ khoang của chúng tôi và đang dợm bước bỏ đi thì Akshay cất tiếng gọi, “Đợi đã, anh quên một thứ.”

Tôi quan sát cảnh tượng diễn ra trước mắt mình như một cảnh quay chậm. Tên thổ phỉ quay người lại. Akshay chỉ vào tôi nói, “Cậu này có năm mươi nghìn rupi!” Cậu ta nói khẽ, nhưng tôi có cảm giác như tất cả mọi người trên đoàn tàu này đều nghe thấy.

Tên thổ phỉ gườm gườm nhìn Akshay. “Lại một trò đùa nữa hả?”

“Kh-không,” Akshay nói. “Tôi thề.”

Tên thổ phỉ nhìn xuống dưới gầm giường của tôi. “Nó ở trong cái va li màu nâu này hả?”

“Không, cậu ấy giấu nó ở trong quần lót, trong một cái gói,” Akshay đáp, mỉm cười tự mãn.

“Ái chà chà!” tên thổ phỉ thốt lên.

Tôi run rẩy - tôi không biết mình run vì sợ hay vì giận. Tên thổ phỉ tiến đến gần tôi. “Mày sẽ im lặng đưa tiền ra hay tao phải bắt mày lột quần trước mặt tất cả mọi người đây?” hắn hỏi.

“Không, đây là tiền của tôi!” tôi kêu lên, bất giác đưa tay che đũng quần giống như một cầu thủ bóng đá đứng trước quả phạt trực tiếp. “Tôi đã làm ra số tiền đó. Tôi sẽ không đưa nó cho anh đâu. Tôi còn không biết tên anh nữa.”

Tên thổ phỉ bật cười khùng khục. “Mày không biết thổ phỉ làm gì ư? Bọn tao lấy những đồng tiền không thuộc về mình, từ những người còn không biết tên của bọn tao. Giờ mày lấy tiền ra hay để tao lột quần mày xuống và tự lấy hả?” Hắn vẫy khẩu súng trước mặt tôi.

Như một chiến binh thất trận, tôi đầu hàng trước uy lực của khẩu súng. Tôi từ từ luồn tay vào cạp quần, lôi chiếc phong bì làm bằng giấy manila dính mồ hôi và đậm mùi của sự nhục nhã. Tên thổ phỉ chộp lấy nó từ tay tôi rồi mở ra. Hắn huýt sáo khi nhìn thấy những tờ bạc một nghìn rupi mới cứng. “Mày kiếm được số tiền này từ chỗ chó nào thế hả?” hắn hỏi tôi. “Chắc mày thó ở đâu đó. Dù sao đi nữa, tao cũng cóc quan tâm.” Hắn thả nó vào trong bị. “Giờ thì trong khi tao làm việc với những đứa khác trong khoang tàu này, bọn mày đừng có thằng nào nhúc nhích đấy.”

Tôi ngồi im thin thít nhìn những giấc mơ năm mươi triệu của mình bị giật mất, bị ném vào cái bị cói màu nâu nơi chúng chen chúc với những chiếc vòng và ví của những người thuộc tầng lớp trung lưu.

Tên thổ phỉ đi sang khoang tàu bên cạnh, nhưng không ai trong chúng tôi dám giật dây báo động. Chúng tôi ngồi như cắm rễ tại chỗ không khác gì những người khóc thuê tại đám tang. Mười phút sau hắn quay lại, chiếc bị đã được buộc chặt miệng khoác trên lưng, khẩu súng trong tay phải. “Tốt,” hắn nói, xốc chiếc bị lên để chúng tôi thấy nó đã đầy ắp và nặng trĩu. Hắn nhìn tôi, nhe răng cười giống như một thằng du côn học đường vừa mới giật món đồ chơi của ai đó. Rồi hắn nhìn Meenakshi. Cô đã dùng khăn chunni che ngực, nhưng chiếc áo ngực bằng vải trắng vẫn hiện ra thấp thoáng qua lớp sa mỏng. Hắn chép miệng.

Đồng bọn của tên thổ phỉ gọi. “Tao xong rồi. Mày xong chưa?”

“Rồi,” tên thổ phỉ đáp lại. Bỗng nhiên đoàn tàu bắt đầu giảm tốc.

“Nhanh lên!” Tên thổ phỉ kia nhảy khỏi tàu.

“Tao sẽ xuống ngay. Đây, bắt lấy cái bị này.” Tên thổ phỉ ném cái bị - và những giấc mơ năm mươi triệu - bay ra khỏi cửa tàu. Hắn định nhảy xuống nhưng đến phút cuối lại đổi ý. Hắn quay lại khoang tàu của chúng tôi. “Mau lên, hôn tạm biệt tao một cái nào,” hắn bảo Meenakshi, vẫy vẫy khẩu súng về phía cô. Meenakshi sợ đến thất điên bát đảo. Cô co rúm người lại.

“Em không muốn hôn ta một cái sao? OK, vậy hãy bỏ khăn chunni ra. Để ta nhìn ngực em nào,” hắn ra lệnh. Hắn cầm súng bằng cả hai tay và gầm gừ với Meenakshi. “Tao cảnh cáo lần cuối. Mau lên, cho tao nhìn da thịt mày nếu không tao sẽ bắn bay đầu mày trước khi tao đi khỏi đấy.” Bố Meenakshi nhắm mắt lại. Mẹ cô ngất đi.

Thổn thức và nức nở, Meenakshi bắt đầu gỡ khăn chunni ra. Bên dưới tấm khăn sẽ chỉ là một mảnh vải trắng. Với hai quai đeo và hai bầu áo ngực.

Nhưng tôi không nhìn thấy cảnh đang diễn ra. Tôi nhìn thấy một người phụ nữ cao ráo và mái tóc chảy dài. Gió rít sau lưng khiến mái tóc đen huyền bay lòa xòa, che khuất khuôn mặt. Cô quấn một tấm sari trắng bằng lụa mỏng rung rinh và bay bay như một con diều. Cô ôm một đứa bé trong tay. Một người đàn ông có mái tóc dài và bộ ria mép rậm, mặc quần đen và áo sơ mi trắng tiến đến gần cô. Hắn chĩa súng vào cô và nhe răng cười. “Cởi sari ra,” hắn gầm lên. Người phụ nữ òa khóc. Ánh chớp lóe lên. Bụi cuốn mù mịt. Lá bay. Đứa bé bỗng nhiên nhảy khỏi lòng mẹ, lao tới gã đàn ông, cào vào mặt hắn. Gã đàn ông rú lên và giật đứa bé ra, nhưng nó lại cào mặt hắn. Gã đàn ông và đứa bé lăn lộn trên mặt đất trong khi người phụ nữ vận sari rền rĩ ở phía sau. Gã đàn ông xoay bàn tay và chĩa súng vào mặt đứa bé nhưng hôm nay đứa bé đã được ban cho sức mạnh siêu nhân. Bằng những ngón tay bé xíu, đứa bé đẩy nòng súng khiến nó quay theo hướng ngược lại. Gã đàn ông và đứa bé lại vật lộn, xoay về bên trái rồi bên phải, lăn tròn trên mặt đất. Hai người ghì chặt nhau trong cuộc đấu một mất một còn. Có lúc gã đàn ông chiếm ưu thế nhưng cũng có khi đứa bé dường như sắp chiến thắng. Gã đàn ông cuối cùng cũng giải phóng được bên tay cầm súng. Những ngón tay của hắn cong lại quanh cò súng. Ngực đứa bé ở ngay trước nòng súng. Gã đàn ông sắp sửa bóp cò nhưng đúng vào phút cuối đứa bé lại tìm cách xoay được khẩu súng khỏi người nó và hướng nòng súng vào ngực gã đàn ông. Một tiếng nổ chói tai vang lên và gã đàn ông bật ngửa ra như thể phải chịu sức ép từ một vụ nổ lớn. Một dòng máu đỏ loang trên chiếc áo sơ mi trắng của hắn.

“Ôi, trời ơi!” Tôi nghe thấy giọng nói của Akshay, tựa như tiếng vọng trong hang. Tên thổ phỉ nằm trên sàn, cách cửa ra vào vài phân, còn tôi có một khẩu súng lục trong tay và từ khẩu súng đó một làn khói mỏng đang bay lên. Đoàn tàu bắt đầu tăng tốc.

Tôi vẫn không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Khi bạn đột nhiên bị đánh thức giữa một giấc mơ, não của bạn cần chút thời gian để phản ứng. Nhưng nếu bạn có một khẩu súng đang tỏa khói trong tay và một xác chết ở dưới chân thì chẳng có mấy lý do để hiểu lầm. Áo tên thổ phỉ đẫm máu, vệt máu đang thẫm lại và không ngừng lan rộng. Cảnh tượng không giống như những gì người ta chiếu cho bạn xem trên phim, khi mà một viên đạn ngay lập tức tạo ra một chòm đỏ nho nhỏ và nó cứ nguyên như thế cho tới khi người ta khênh người bị bắn lên xe cứu thương. Không. Thoạt đầu máu thậm chí không chảy. Nó rỉ ra rất từ từ. Đầu tiên có một chấm đỏ nhỏ xíu, không to hơn cái khuy bấm, sau đó thành một mảng hình tròn cỡ đồng xu, rồi nó lớn dần lên bằng cỡ một cái đĩa đựng chén, loang ra bằng cỡ một cái đĩa đựng đồ ăn, rồi cứ thế tiếp tục phát triển và phát triển cho đến khi dòng máu trào ra như nước lũ. Tôi bắt đầu thở hổn hển và cả khoang tàu sắp bị nhấn chìm trong dòng sông đỏ thì bố của Akshay lắc vai tôi như điên như dại. “Tỉnh lại đi nào, tôi bảo mà!” ông ta quát lên và cái màu đỏ đó tan đi.

Tôi ngồi trên giường của mình với một đám người vây xung quanh. Gần như toàn bộ những người có mặt trên toa đều đổ đến xem chuyện gì đã xảy ra. Đàn ông, đàn bà, trẻ con nghển cổ nhìn. Họ nhìn tên thổ phỉ không ai biết tên đang nằm chết trên sàn với một chòm máu đỏ thẫm trên chiếc sơ mi trắng, một ông bố với vết thương sâu trên trán, một người mẹ hoảng sợ với hai bầu vú đang bị một đứa trẻ sắp chết đói mút lấy từng giọt sữa, một người em trai sẽ không bao giờ còn đọc truyện tranh Archie trên tàu hỏa và một người chị gái sẽ gặp ác mộng trong suốt phần đời còn lại. Và một thằng bé đường phố từng được sở hữu chút tiền trong một quãng thời gian ngắn ngủi và từ giờ trở đi sẽ chẳng bao giờ còn có được những giấc mơ của tầng lớp trung lưu nữa.

Ngọn đèn vàng trong khoang tàu dường như sáng chói dị thường. Tôi chớp mắt liên tục và cầm khẩu súng trong bàn tay yếu rũ. Nó nhỏ và chắc với thân súng bằng kim loại màu sáng bạc và báng súng màu đen. Trên khẩu súng có chữ “Colt” được chạm nổi và đối diện với nó có hình một con ngựa đang nhảy lên. Tôi lật khẩu súng. Mặt kia của họng súng có ghi hai chữ “Hạng nhẹ” nhưng tôi cảm thấy nó nặng đến kỳ cục. Một số chữ cái và vài con số được chạm khắc trên khẩu súng đã bị mờ. Tôi đọc được mấy chữ “Conn USA” và “DR 24691”.

Meenakshi liếc trộm tôi. Cô nhìn tôi như Salim nhìn những ngôi sao điện ảnh. Tôi biết lúc này cô đã đem lòng yêu tôi. Nếu giờ tôi ngỏ lời cầu hôn, cô sẽ lấy tôi. Sẽ vui mừng được có con với tôi. Thậm chí không cần năm mươi nghìn rupi. Nhưng tôi không đáp lại những cái liếc của cô vì mọi chuyện đã thay đổi. Tôi chỉ nhìn khẩu súng trong tay và khuôn mặt của tên thổ phỉ đã chết, một kẻ tôi không biết tên.

Hắn có thể đã chết bằng bao nhiêu cách. Hắn có thể bị bắn chết giữa khu chợ đông đúc trong cuộc chạm trán với cảnh sát. Hắn có thể bị giết bởi một nhóm kình địch trong khi đang uống trà ở một quán ven đường. Hắn có thể bị chết trong bệnh viện vì bệnh tả, ung thư hoặc bệnh AIDS. Nhưng không, hắn không chết theo bất cứ cách nào trong những cách đó. Hắn chết vì một viên đạn do tôi bắn. Vậy mà đến tên hắn tôi còn không biết.

Những hành trình bằng tàu hỏa đầy rẫy các khả năng. Nhưng một lỗ thủng xuyên tim là sự chấm dứt tuyệt đối các khả năng đó. Làm gì có chuyện một xác chết đi đây đi đó. Họa chăng là đi tới lò thiêu, nhưng chắc chắn xác chết đó sẽ không gặp bất cứ người bán hàng rong hay người soát vé nào nữa. Tuy nhiên, có thể tôi sẽ không chỉ đụng đầu những người bán hàng rong và nhân viên soát vé mà còn cả cảnh sát. Họ sẽ đối xử với tôi ra sao đây? Như một người anh hùng đã đứng ra bảo vệ sự e lệ của một cô gái và loại khỏi thế giới này một tên thổ phỉ, hay như một kẻ giết người máu lạnh đã bắn chết một con người mà thậm chí không biết tên người đó? Tôi chỉ biết một điều: tôi không thể đánh cược với khả năng bị phát hiện. Và rồi lời nói của đại tá Taylor dội vào nhận thức của tôi như một tiếng sét từ trên trời. “RVHĐ, rối vết hết đuôi.” Tôi biết chính xác mình phải làm gì.

Khi đoàn tàu sắp sửa vào ga tiếp theo, nơi chắc chắn một đội cảnh sát đang đợi tôi, tôi liền nhảy ra khỏi cửa tàu, tay vẫn cầm khẩu súng. Tôi chạy qua đường ray và nhảy lên một đoàn tàu khác đang chuẩn bị rời ga. Tôi không ngồi trong toa nào cả; chỉ đứng bám ở cửa lên xuống. Khi đoàn tàu chạy qua một cây cầu dầm hẫng, tôi vứt khẩu súng xuống dòng sông đen ngòm. Sau đó, khi tàu dừng ở ga tiếp theo, tôi nhảy ra và tìm một đoàn tàu khác để tới một nơi khác. Tôi cứ làm thế suốt đêm, chuyển từ ga này tới ga khác, từ đoàn tàu này sang đoàn tàu khác.

Những thành phố trôi qua lờ mờ trước mắt tôi. Tôi không biết mình đang lên phía Bắc hay xuống phía Nam, sang phía Đông hay về phía Tây. Tôi thậm chí không biết tên tàu. Tôi cứ đổi tàu liên tục. Điều duy nhất tôi biết một cách chắc chắn là mình không thể tới Mumbai. Akshay có thể đã nói với cảnh sát về Salim và họ có thể tóm tôi ở Ghatkopar. Tôi cũng không muốn xuống tàu tại một nhà ga bẩn thỉu, hoang vắng để thu hút sự chú ý không cần thiết. Tôi đợi đến một nhà ga tràn ngập đèn sáng, tràn ngập âm thanh và tràn ngập người.

Chín giờ sáng con tàu chở tôi tiến vào một sân ga đông đúc, ồn ào. Tôi nhảy ra khỏi tàu, mặc chiếc áo sơ mi thụng một trăm phần trăm cotton đã rách và bị mất ba chiếc cúc, chiếc quần bò Levi’s đóng két bụi bẩn và nhọ nhem nhọ thỉu, đeo chiếc đồng hồ kỹ thuật số giả. Thành phố này có vẻ là nơi thích hợp để lẩn trốn một thời gian. Tôi nhìn tấm biển lớn màu vàng ở rìa sân ga có ghi tên thành phố. Nó tuyên bố bằng những chữ cái in đậm màu đen: “AGRA. Cao hơn mực nước biển trung bình 169 mét.”

Smita lấy tay che miệng. “Ôi, trời ơi,” cô ấy nói. “Vậy là trong suốt từng ấy năm cậu luôn sống với cảm giác tội lỗi vì đã giết chết một người ư?”

“Hai người. Chớ quên tôi đã đẩy Shantaram như thế nào,” tôi đáp.

“Nhưng chuyện xảy ra trên tàu là một tai nạn. Và cậu có thể bào chữa cho hành động đó là do tự vệ. Dầu sao đi nữa, trước hết tôi sẽ tìm hiểu xem cả hai vụ đó có vụ nào đang được điều tra hay không. Tôi không nghĩ những hành khách khác muốn khai cậu ra. Suy cho cùng thì cậu cũng giải nguy cho tất cả bọn họ. Nhân tiện cho tôi hỏi chuyện gì đã xảy ra với cô gái đó, cô Meenakshi ấy? Cậu có gặp lại cô ấy không?”

“Không. Không bao giờ. Giờ hãy trở lại với chương trình trò chơi đó.”

Trong trường quay, các bóng đèn lại mờ dần.

Prem Kumar quay sang tôi. “Giờ chúng ta chuyển sang câu hỏi số bảy với mức thưởng hai trăm nghìn rupi. Anh đã sẵn sàng chưa ?”

“Sẵn sàng,” tôi đáp.

“OK. Đây là câu hỏi số bảy. Ai đã phát minh ra súng lục? Đó là a) Samuel Colt, b) Bruce Browning, c) Dan Wesson hay d) James Revolver?”

Nhạc nổi lên. Tôi chìm trong suy nghĩ.

“Anh đã bao giờ nghe nói đến những cái tên này chưa?” Prem hỏi tôi.

“Một trong những cái tên đó nghe quen quen.”

“Vậy anh muốn rút khỏi cuộc chơi hay muốn tiếp tục?”

“Tôi nghĩ tôi sẽ tiếp tục chơi.”

“Nghĩ lại đi. Anh có thể mất mười vạn rupi mà anh đã giành được cho đến thời điểm này.”

“Tôi chẳng có gì để mất. Tôi sẵn sàng chơi.”

“OK. Vậy câu trả lời cuối cùng của anh là gì?”

“A. Colt.”

“Anh hoàn toàn chắc chắn một trăm phần trăm chứ?”

“Vâng.”

Tiếng trống dồn nổi lên. Cậu trả lời đúng nhấp nháy.

“Chính xác một trăm phần trăm! Quả thật chính Samuel Colt là người đã phát minh ra súng lục vào năm 1835. Anh vừa nhân đôi giải thưởng của mình lên thành hai mươi vạn rupi!”

Tôi không thể tin nổi. Tôi đã giành lại năm mươi nghìn rupi của mình với số lãi gấp ba. Nhờ một tên thổ phỉ da ngăm đen mà tôi không biết tên.

Trong đám khán giả nổi lên những tiếng “ôô” và “aaa”. Nhạc hiệu của chương trình lại ngân lên nhưng âm thanh duy nhất vang dội trong tai tôi là tiếng pít tông chuyển động không ngừng của một đoàn tàu hỏa đang chạy từ Delhi đến Mumbai, qua Agra.

Prem Kumar bỗng nhiên đứng bật dậy khỏi chỗ ngồi để bắt tay tôi, nhưng rồi nhận thấy bàn tay tôi rũ ra không chút phản ứng. Nếu bạn bị bất ngờ trong một chương trình trò chơi truyền hình thì phải mất một chút thời gian não của bạn mới phản ứng được.

## CHUYỆN MỘT NGƯỜI LÍNH

Chính xác như một chiếc đồng hồ, cứ đúng tám giờ ba mươi tối còi báo động lại hú lên, dẫn đến những hoạt động điên cuồng ở khu chawl. Các cư dân làm theo những chỉ dẫn đã được ra rả trên loa phóng thanh suốt cả tuần vừa rồi nhằm đề phòng sự bùng nổ của các hành động chiến tranh. Tắt hết đèn, khóa nguồn mọi máy móc, tắt bếp ga, đóng cửa nhà, xếp hàng trật tự và đi tới boongke.

Boongke nằm bên dưới trường học. Đó là một gian phòng lớn hình chữ nhật có ánh sáng dịu. Sàn trải thảm đỏ bụi bặm bạc thếch và đồ đạc duy nhất trong phòng là hai chiếc ghế ọp ẹp và một chiếc bàn bằng kim loại cũ trên đặt một chiếc ti vi mười bốn inch. Boongke này khiến người ta cảm thấy nóng bức, ngột ngạt và có cảm giác bị giam hãm, nhưng nó là nơi bảo vệ chúng tôi, vì vậy chúng tôi quả thực không thể phàn nàn. Mặc dầu người ta đồn rằng boongke ở Pali Hill có một chiếc ti vi ba mươi hai inch, những tấm đệm Dunlopillo và điều hòa nhiệt độ.

Dân cư tập trung trước màn hình ti vi, giờ đã được chỉnh sang kênh tin tức. Tôi nhìn quanh phòng. Gần như toàn bộ khu chawl đang có mặt ở đây. Gia đình Gokhale, gia đình Nenes, nhà Bapat, ông Wagle, ông Kulkarni, bà Damle, ông Shirke, bà Barwe... Chỉ có ông quản lý Ramakrishna là không thấy đâu. Chắc hẳn ông ấy còn bận đếm biên lai thuê nhà và chữa những bóng đèn hỏng, những vòi nước rò rỉ và thanh chắn bị gãy.

Thoạt đầu là phần quảng cáo. Cuộc chiến này được Mother India Toothpaste và Jolly Tea tài trợ. Sau đó chúng tôi theo dõi bài phát biểu của thủ tướng. Các lực lượng của Ấn Độ đang thắng thế, ông ấy sốt sắng nói với chúng tôi, và việc kẻ thù hoàn toàn đầu hàng chỉ còn tính bằng ngày. Đây là cuộc quyết chiến một mất một còn, ông ấy cao giọng. Nó sẽ đặt dấu chấm hết cho chủ nghĩa khủng bố. Và cái đói. Và sự nghèo khổ. Hãy hào phóng đóng góp cho Quỹ Phúc lợi của Chiến sĩ, ông ấy hối thúc chúng tôi.

Sau bài diễn văn của thủ tướng, một nữ diễn viên trẻ xuất hiện trên truyền hình, nói những điều y hệt nhưng theo phong cách filmi(12). Cánh phụ nữ trố mắt nhìn cô diễn viên. Họ nói trông cô ấy mới trẻ trung xinh đẹp làm sao. Họ hỏi nhau sari của cô ấy bằng lụa hay bằng the. Làm thế nào cô giữ được làn da mịn màng đến thế? Cô dùng loại xà bông nào? Cô trắng trẻo thế. Cô không cần kem Trắng và Đẹp.

Cánh đàn ông giận sôi lên. Những tên khốn đó gây ra cho chúng ta đủ các vấn đề rồi, họ nói. Đủ là đủ. Lần này chúng ta nên phá hủy hoàn toàn Pakistan.

Ông Wagle là một chuyên gia về chiến tranh. Là giảng viên đại học, ông là người có giáo dục nhất trong khu chawl. Pakistan có tên lửa và bom nguyên tử, ông ấy nói với chúng tôi. Đó là lý do chúng tôi phải ở trong cái boongke này - để chúng tôi được bảo vệ khỏi chất phóng xạ. Nhưng chẳng có gì thực sự bảo vệ được chúng tôi trước bom nguyên tử. Khi bom nổ, ông ấy nói, nước sẽ thành không khí. Không khí sẽ thành lửa. Mặt trời sẽ biến mất. Một đám mây khổng lồ hình nấm sẽ dâng lên bầu trời. Và tất cả chúng tôi sẽ chết, ông ấy kết luận một cách nghiêm nghị.

Nhưng thật khó để hình dung về cái chết khi bạn là một đứa trẻ mười hai tuổi giống như tôi và Putul, hay mười tuổi như Salim và Dhyanesh và đây là cuộc chiến tranh đầu tiên bạn nếm trải. Chúng tôi đầy háo hức tò mò. Chúng tôi ngồi mọc rễ trước cái vô tuyến, bị thôi miên bởi những hình ảnh của cuộc chiến.

Chúng tôi không biết và không quan tâm đến phóng xạ. Chúng tôi quan tâm đến những thứ quan trọng hơn. Chẳng hạn như:

Bom nguyên tử nổ to đến mức nào?

Liệu chúng tôi có thể nhìn thấy máy bay phản lực bay phía trên nhà chúng tôi không?

Nó có giống Diwali không?

Không thú vị sao nếu một quả bom nguyên tử rơi xuống cạnh khu chawl của chúng tôi?

Đã là đêm thứ ba của cuộc chiến tranh. Cuộc sống của chúng tôi trong boongke ngả theo một mô hình có thể đoán trước được. Cánh đàn bà bắt đầu mang rau củ và đồ đan vào phòng. Họ ngồi thành nhóm, thái cà chua và khoai tây, đan áo len, bóc đậu lăng, nhặt rau bina và rau mùi, trao đổi những tin tức nóng hổi. Các bà có biết bà Goswami đã mua một cái ti vi hai mươi lăm inch mới toanh không? Có trời mới biết chồng bà ta kiếm đâu ra nhiều tiền thế! Hình như ông Bapat và bà vợ đêm hôm nọ cãi nhau to. Hầu như tất cả hàng xóm láng giềng đều có thể nghe thấy! Các cô đã đọc số mới nhất của tạp chí Starburst chưa? Nó nói Armaan Ali có lẽ là người đồng tính!

Cánh đàn ông chăm chú lắng nghe bản tin và bàn luận về những đồn đại mới nhất. Có đúng là tình trạng khẩn cấp sắp sửa được ban bố không? Người ta nói Pathankot đã bị bom phá hủy hoàn toàn. Nhiều dân thường đã chết. Mehta có thông tin đáng tin cậy, từ chính Bộ Quốc phòng, rằng xăng dầu sẽ khan hiếm. Hành và cà chua gần như đã biến mất khỏi các chợ. Nên bắt đầu tích trữ sữa đi là vừa.

Bọn trẻ chúng tôi có hội riêng của mình. Chúng tôi chạy quanh gian phòng rộng, la hét, kêu gào và ngã đè lên nhau, làm cho cánh phụ nữ khiếp đảm. Chúng tôi chơi đoán chữ cho tới khi phát chán. Rồi Putul phát minh ra một trò chơi mới. Nó được gọi bằng cái tên rất hợp với hoàn cảnh là trò Chiến tranh và Hòa bình. Trò chơi khá đơn giản. Chúng tôi chia ra làm hai đội, một đội do tướng Ấn Độ chỉ huy còn đội kia do tướng Pakistan chỉ huy. Hai đội phải đuổi bắt nhau. Ai bị bắt trước sẽ trở thành tù binh chiến tranh và chỉ được thả theo cách trao đổi tù binh. Bắt được tướng sẽ tính bằng hai tù binh. Đội nào có số tù binh lớn nhất sẽ là đội chiến thắng. Chỉ có một vấn đề: không ai muốn làm tướng Pakistan. Cuối cùng bọn chúng nó tóm Salim. “Cậu là người đạo Hồi,” bọn chúng nói với cậu ấy, “vậy cậu làm tướng Pakistan đi.” Thoạt đầu Salim không đồng ý nhưng cuối cùng bị mua chuộc bằng lời hứa cậu ấy sẽ được hai gói kẹo cao su. Tôi nhập đội của Salim và chúng tôi đánh quân Ấn Độ.

Sau khi đã chơi hết mọi trò, chúng tôi túm tụm vào một góc, nghỉ cho đỡ mệt và bàn tán về chiến tranh.

“Tớ thích cuộc chiến tranh này,” tôi nói. “Nó thú vị thật đấy. Và chủ của tớ, cô Neelima Kumari, đã cho tớ nghỉ một tuần vì lệnh giới nghiêm.”

“Đúng vậy,” Putul nói. “Trường tớ cũng đóng cửa một tuần rồi.”

“Tớ ước gì tháng nào cũng có chiến tranh,” Dhyanesh nói.

“Dẹp chuyện vớ vẩn đó lại ngay!” một người đàn ông gầm lên sau lưng chúng tôi.

Chúng tôi giật mình quay đầu lại, nhìn thấy một ông già người Sikh chống nạng đứng phía sau chúng tôi. Ông gầy và cao, có bộ ria mép lưa thưa trên khuôn mặt phong sương. Ông đội chiếc khăn xếp màu xanh ô liu hợp với bộ quân phục có nhiều túi và đeo thắt lưng da to bản. Ông nhìn chúng tôi bằng ánh mắt dữ tợn và giơ một ngón tay lên với vẻ cáo buộc. “Sao bọn bay dám đem chiến tranh ra mà nói giỡn hả? Chiến tranh là chuyện hệ trọng. Nó cướp đi những mạng sống đấy.”

Chỉ đến lúc đó chúng tôi mới nhận thấy ông bị mất một chân.

Chúng tôi biết ông là Lance Naik(13) (đã xuất ngũ) Balwant Singh. Rằng ông mới chuyển đến khu chawl của chúng tôi, rằng ông sống một mình và đã bị mất một chân trong chiến trận.

Sau khi đã quở phạt chúng tôi, Balwant Singh tập tễnh đi về phía trước trên đôi nạng và ngồi xuống chiếc ghế trước màn hình ti vi.

Ti vi đang phát đi những hình ảnh được truyền trực tiếp về cuộc chiến. Màn hình bị bao phủ bởi thứ ánh sáng mờ mờ màu xanh lá cây. Chúng tôi thấy một máy phóng rocket đã được nạp một quả rocket. Một người lính nhấn một cái nút và quả rocket phóng ra trong ánh lửa sáng chói. Nửa phút sau chúng tôi nhìn thấy một luồng ánh sáng vàng xanh ở phía xa xa và có tiếng nổ. “Chúng ta đã bắn trúng mục tiêu,” một sĩ quan quân đội đứng cạnh máy phóng rocket tuyên bố. Anh ta nhe răng cười. Răng anh ta xanh đến mức dị thường. Mười giây sau một quả rocket khác được phóng đi. Phóng viên quay người hướng vào camera nói, “Đây là chương trình tin tức đặc biệt được truyền trực tiếp về tình hình chiến sự ở vùng Rajasthan. Tôi là Sunil Vyas của Star News, đang ở cùng sư đoàn số 5, mời các bạn trở lại trường quay.” Chúng tôi không được biết mục tiêu của lần phóng rocket vừa rồi là gì, quả rocket có bắn trúng đích hay không, bao nhiêu người chết trong đợt tấn công đó, và bao nhiêu người sống sót. Một ca sĩ nổi tiếng xuất hiện và bắt đầu hát một bài hát yêu nước quen thuộc với vẻ thích thú.

Lance Naik (đã xuất ngũ) Balwant Singh đứng dậy khỏi ghế. “Đây không phải cuộc chiến tranh thật sự,” ông phẫn nộ nói. “Nó là một trò đùa. Người ta đang cho các ông xem một vở kịch tình cảm tâm lý quần chúng nhiều kỳ.”

Ông Wagle không được vui. “Ồ, vậy một cuộc chiến tranh thật sự là gì?” ông ấy hỏi.

Ông Balwant nhìn ông Wagle với vẻ khinh thường của một người lính đối với một dân thường. “Một cuộc chiến tranh thật sự khác nhiều so với bộ phim trẻ con này. Một cuộc chiến tranh thật sự có máu và lòng dũng cảm. Một cuộc chiến tranh thật sự có xác chết, có những bàn tay bị lưỡi lê của kẻ thù chém đứt và những cái chân bị bom đạn làm cụt.”

“Ông đã chiến đấu trong cuộc chiến tranh nào?” ông Wagle hỏi.

“Tôi đã chiến đấu trong cuộc chiến tranh thực sự cuối cùng, cuộc chiến năm 1971,” Balwant Singh hãnh diện nói.

“Vậy sao ông không cho chúng tôi biết chiến tranh thực sự là như thế nào?” bà Damle nói.

“Đúng rồi, kể cho chúng cháu nghe đi, bác,” chúng tôi hò hét.

Balwant Singh ngồi xuống. “Các vị thực sự muốn biết một cuộc chiến tranh thực sự là như thế nào ư? OK, vậy thì tôi sẽ kể cho các vị nghe câu chuyện của tôi. Về mười bốn ngày vinh quang khi chúng tôi giành được chiến thắng lẫy lừng nhất trước Pakistan.”

Chúng tôi túm tụm xung quanh người lính già hệt như những đứa cháu mở to mắt nghe ông của chúng kể chuyện.

Balwant Singh bắt đầu kể. Mắt ông đượm vẻ xa xăm, mơ màng thường thấy khi người ta nói về những chuyện đã trôi qua lâu lắm rồi. “Giờ tôi sẽ đưa các bạn trở về năm 1971. Trở về giai đoạn khốc liệt nhất trong lịch sử Ấn Độ.”

Im lặng bao trùm đám thính giả trong boongke. Ông Wagle vặn nhỏ ti vi. Không ai phản đối. Chương trình thời sự trực tiếp trên ti vi với những tin tức được xào xáo lại không thể sánh với câu chuyện kể lần đầu của một người lính thực thụ.

“Cuộc chiến tranh thực sự cuối cùng bắt đầu vào ngày mồng ba tháng Mười hai năm 1971. Tôi nhớ rất rõ ngày đó bởi vì vào chính ngày phát động chiến tranh, tôi nhận được một bức thư từ Pathankot, từ người vợ yêu dấu của tôi, báo cho tôi biết cô ấy đã sinh con trai, đứa con đầu lòng của chúng tôi. Vợ tôi viết trong thư, ‘Anh không ở bên em, nhưng em biết anh đang chiến đấu cho tổ quốc của mình và điều này khiến trái tim em tràn ngập niềm tự hào và vui sướng. Em sẽ nguyện cầu cho anh được bình yên và em sẽ cùng con trai anh đợi anh chiến thắng trở về.’ ”

“Tôi đã khóc khi đọc bức thư ấy, nhưng đó là những giọt nước mắt hạnh phúc. Tôi không khóc vì phải xa gia đình vào một thời điểm như thế. Tôi hạnh phúc vì mình sẽ bước vào trận chiến với lời cầu chúc của vợ tôi và được tiếp thêm sức mạnh bởi sự chào đời của đứa con trai mới sinh.”

“Bà ấy đặt tên con trai ông bà là gì?” bà Damle hỏi.

“Ồ, từ lâu trước khi đứa trẻ chào đời chúng tôi đã quyết định rằng nếu nó là con gái, chúng tôi sẽ gọi là Durga, còn nếu là con trai, chúng tôi sẽ đặt tên nó là Sher Singh. Vậy nên nó tên là Sher Singh.”

“Chiến tranh bắt đầu như thế nào?”

“Đêm ngày mồng ba tháng Mười hai có trăng non. Dưới sự che đậy của bóng tối, kẻ thù hèn nhát mở đợt tấn công phủ đầu không kích nhiều sân bay của chúng ta nằm dọc khu vực phía Tây - Srinagar, Avantipur, Pathankot, Uttarlai, Jodhpur, Ambala, Agra - tất cả đều bị oanh tạc. Những cuộc không kích này được nối tiếp bằng một cuộc tấn công quy mô lớn vào khu vực chiến lược Chhamb ở phía Bắc.”

“Vậy khi chiến tranh nổ ra ông đang đóng quân ở đâu?” ông Wagle hỏi.

“Ngay ở Chhamb, trong sư đoàn bộ binh số 13. Tôi thuộc trung đoàn lính người Sikh và tiểu đoàn của tôi - tiểu đoàn Sikh số 35 - dàn quân ở Chhamb giữa một lữ đoàn gồm các binh chủng phối hợp. Giờ các bạn cần phải hiểu tại sao quân Pakistan lại tấn công chúng tôi ở Chhamb. Chhamb không chỉ là một ngôi làng nằm ở bờ Tây sông Munawa Tawi. Nó còn là đường giao thông huyết mạch dẫn đến các huyện của Akhnoor và Jaurian. Nếu địch chiếm được Chhamb, cả đất nước sẽ lâm nguy.”

“Vậy là đêm hôm đó quân Pakistan mở cuộc tấn công theo ba hướng nhằm vào chúng tôi. Chúng có hàng rào đại bác yểm trợ. Súng và súng cối. Cuộc bắn phá dữ dội đến nỗi chỉ trong vài giờ hầu như tất cả các boongke của chúng tôi đều bị tàn phá nghiêm trọng và ba trong số các đội trinh sát của chúng tôi bị xóa sổ.”

“Khi cuộc tấn công bắt đầu, tôi chỉ huy một đội tiên phong cùng ba người khác. Đơn vị của chúng tôi bị kẻ thù tấn công với một sức mạnh vô cùng to lớn. Các bạn nên nhớ rằng từ Munawar đến Tawi chúng tôi chỉ có ba tiểu đoàn, thế mà phải đương đầu với cả một sư đoàn bộ binh của Pakistan, sư đoàn bộ binh số 23, với một lữ đoàn tăng thiết giáp gồm khoảng một trăm năm mươi xe tăng và khoảng chín đến mười trung đoàn pháo binh. Pakistan đổ vào Chhamb một lực lượng pháo binh nhiều hơn lực lượng pháo binh ở toàn bộ mặt trận phía Đông.”

“Ba cấp dưới của tôi lúc đó là Sukhvinder Singh đến từ Patiala, Rajeshwar đến từ Hoshiarpur và Karnail Singh đến từ Ludhiana. Karnail là người giỏi nhất nhóm, cậu ấy cao lớn vạm vỡ, có giọng nói oang oang và nụ cười dễ lây. Cậu ấy không sợ chiến tranh. Cậu ấy không sợ chết. Nhưng có một nỗi sợ cứ giày vò cậu ấy hết ngày này qua ngày khác.”

“Đó là gì vậy?” ông Kulkarni hỏi.

“Sợ bị chôn. Các bạn thấy đấy, chúng tôi nghe nói nếu phát hiện thấy xác của bất kỳ người lính Ấn Độ nào, quân Pakistan sẽ không bao giờ trả xác cho chúng tôi. Thay vì thế, họ cố tình chôn các xác chết theo truyền thống đạo Hồi cho dù những người lính Ấn Độ theo đạo Hindu. Karnail là người kính thần sùng đạo và cậu ấy sợ rằng nếu chết trên chiến trường, xác cậu ấy sẽ bị chôn sâu dưới sáu tấc đất thay vì được hỏa táng. ‘Hãy hứa với tôi, thưa chỉ huy,’ một tuần trước khi cuộc chiến bắt đầu, cậu ấy nói với tôi, ‘rằng ông sẽ đảm bảo nếu chết, tôi sẽ được hỏa táng theo đúng cách. Nếu không linh hồn tôi sẽ không bao giờ tìm thấy sự bình yên và sẽ buộc phải lang thang dưới đáy âm ty trong ba mươi sáu nghìn năm.’ Tôi cố trấn an cậu ấy, nói rằng cậu ấy sẽ không chết nhưng cậu ấy vô cùng cương quyết. Vậy là chỉ để cậu ấy không nói đi nói lại nữa, tôi bảo cậu ấy, ‘Được rồi, Karnail, nếu cậu chết, tôi hứa sẽ hỏa táng cậu với đầy đủ các nghi thức của đạo Hindu.’ ”

“Vậy là vào đêm ngày mồng ba tháng Mười hai chúng tôi đang ở trong một boongke trên tuyến đầu - Karnail, Sukhvinder, Rajeshwar và tôi - khi địch bắt đầu khai hỏa...”

Ông bị Putul ngắt lời. “Bác ơi, boongke của các bác có một chiếc ti vi như trong boongke của chúng ta không?”

Người lính bật cười thành tiếng. “Không, con trai ạ. Boongke của các bác không được sang trọng như thế này đâu. Nó không có thảm cũng chẳng có ti vi. Nó vừa nhỏ vừa chật chội. Nó chỉ chứa nổi bốn người thôi. Nó nhung nhúc muỗi và thỉnh thoảng rắn còn mò vào viếng thăm nữa.”

Giọng Balwant trở nên nghiêm trang hơn. “Tôi không biết trong các bạn có ai thông thuộc địa hình Chhamb hay không. Đó là một vùng địa hình bằng phẳng nhưng nổi tiếng với loại đá xám và sarkanda - cỏ voi - cao và rậm đến mức có thể ngụy trang cho cả một chiếc xe tăng. Qua lớp cỏ rậm rạp ấy, kẻ thù tìm đến chỗ chúng tôi trong sự che đậy của bóng tối. Trước khi chúng tôi phát hiện ra điều đó, đạn súng cối đã nổ ở cả bên trái lẫn bên phải chúng tôi. Trời tối đen như mực và tôi không thể nhìn thấy gì hết. Một quả lựu đạn rơi trúng boongke, nhưng chúng tôi kịp bò ra ngoài trước khi nó phát nổ. Khi chúng tôi đánh liều bò ra khỏi boongke, một cơn mưa đạn từ một khẩu súng máy hạng nhẹ đón chào từng bước di chuyển của chúng tôi. Lặng lẽ, chúng tôi bước về phía trước, đi hàng một, cố xác định nguồn đạn. Chúng tôi tiến về phía trước an toàn và sắp tiếp cận được boongke nơi đạn được bắn ra của quân Pakistan thì một quả đạn súng cối nổ ngay phía sau tôi. Tôi còn chưa kịp nhận thức được tình hình thì Sukhvinder và Rajeshwar đã chết, Karnail thì đang chảy máu vì bị mảnh đạn găm vào bụng. Tôi là người duy nhất thoát chết, chỉ bị thương ngoài da. Tôi vội báo với chỉ huy đại đội về tình hình thương vong. Tôi cũng nói với ông ấy rằng có một khẩu LMG đang nã đạn như mưa từ boongke của địch và nếu không bị chặn họng thì nó sẽ gây tổn thất nghiêm trọng cho đại đội. Chỉ huy nói ông ấy không thể phí phạm thêm một tiểu đội nữa, và yêu cầu tôi bằng cách nào đó hãy vô hiệu hóa khẩu LMG.”

“ ‘Tôi sẽ tiến về boongke của địch,’ tôi nói với Karnail. ‘Cậu hãy bắn yểm trợ cho tôi.’ ”

“Nhưng Karnail ngăn tôi lại. ‘Đây là nhiệm vụ tự sát, thưa chỉ huy,’ cậu ấy nói với tôi.”

“ ‘Tôi biết, Karnail,’ tôi đáp. ‘Nhưng phải có người thực hiện nhiệm vụ này.’ ”

“ ‘Vậy hãy để tôi làm, thưa chỉ huy,’ Karnail nói. ‘Tôi tình nguyện vô hiệu hóa súng máy của kẻ thù.’ Rồi cậu ấy nói với tôi, ‘Thưa chỉ huy, ông có vợ. Ông lại vừa may mắn có được một đứa con trai. Tôi không còn ai thân thích. Không có ai ở phía sau tôi. Chẳng có ai ở phía trước tôi. Có lẽ tôi đằng nào cũng sẽ chết vì vết thương này. Hãy để tôi đi và làm gì đó phụng sự tổ quốc. Nhưng xin đừng quên lời hứa của ông, thưa chỉ huy.’ Và tôi chưa kịp thốt lời nào thì cậu ấy đã giật khẩu súng trường từ tay tôi và lao lên phía trước. ‘Bharat Mata ki Jai - Tổ Quốc Ấn Độ Muôn Năm’ cậu ấy hô to và xông vào boongke địch, dùng lưỡi lê đâm chết ba tên địch và làm khẩu LMG câm họng. Nhưng khi đứng đó với khẩu súng trong tay, cậu ấy nhận thêm một phát đạn chí tử vào ngực và đổ ập xuống đất ngay trước mắt tôi, tay vẫn cầm chắc khẩu súng.”

Cả căn phòng im phăng phắc khi chúng tôi cố hình dung ra cảnh chiến trường khốc liệt. Tiếng đạn bay, tiếng súng cối dường như vang vọng khắp căn phòng. Balwant tiếp tục kể.

“Tôi đứng chôn chân tại chỗ trong gần hai tiếng đồng hồ. Tôi được lệnh quay về đại đội nhưng lời hứa với Karnail cứ văng vẳng bên tai tôi. Giờ đây thi thể cậu ấy đang nằm trên địa phận của địch và tôi không biết ở quanh đó còn bao nhiêu lính Pakistan. Tôi là người duy nhất còn lại trong tiểu đội của mình.”

“Khoảng ba giờ sáng hỏa lực ngừng hẳn, chỉ còn lại sự im lặng chết chóc. Một cơn gió bất ngờ thổi tới khiến cây cối gần đó lao xao xào xạc. Tôi nhích từng phân về phía boongke của quân Pakistan cách đó không quá hai trăm foot. Bỗng nhiên tôi nghe thấy tiếng bước chân mơ hồ ở phía trước. Tôi căng tai nghe trên tiếng đập thình thịch của tim mình trong lúc nâng khẩu súng trường lên. Tôi lên cò súng, sẵn sàng khai hỏa, nhưng trong lòng hy vọng mình sẽ không phải sử dụng đến khẩu súng. Bắn trong bóng tối sẽ tạo ra một tia sáng từ họng súng làm lộ vị trí của tôi cho kẻ thù biết. Tôi cố nén ngay cả tiếng thở của chính mình. Một cái gì đó mảnh mai và trơn tuột bò qua lưng tôi. Tôi cảm thấy dường như là một con rắn. Tôi mong muốn đến tuyệt vọng có thể giũ nó đi nhưng nỗi sợ hãi bị địch phát hiện buộc tôi nhắm mắt lại và hy vọng nó sẽ không cắn mình. Sau một khoảng thời gian tưởng chừng như vô tận, nó bắt đầu trườn xuống chân tôi và tôi bật ra tiếng thở phào nhẹ nhõm. Lưng tôi đẫm mồ hôi còn cánh tay đau ê ẩm. Khẩu súng trường nặng như chì. Tiếng bước chân lại bắt đầu vang lên, càng lúc càng gần hơn. Tôi căng mắt nhìn vào bóng tối, cố xác định hình dạng của địch, nhưng tôi không thể nhìn thấy gì. Tôi biết rằng cái chết đang lén lút tiến đến rất gần. Hoặc tôi sẽ giết người hoặc bị người giết. Một cành cây kêu lạo xạo và tôi thậm chí nghe thấy cả tiếng thở yếu ớt. Đó là một sự chờ đợi khổ sở. Tôi phân vân không biết mình nên bắn hay đợi địch ra tay trước. Bỗng nhiên tôi nhìn thấy ánh diêm và một cái gáy thấp thoáng trong tầm quan sát tựa như một bóng ma cách tôi không quá mười foot. Tôi nhảy phắt ra khỏi bụi cỏ, lao lên phía trước với lưỡi lê tuốt trần. Đó là một tên lính Pakistan đang định đi tiểu. Tôi suýt nữa đã hạ gục hắn thì hắn bỗng quay lại, buông rơi khẩu súng trường và chắp hai tay cầu xin, ‘Xin đừng giết tôi. Tôi xin ông.’ ”

“ ‘Bọn bay còn bao nhiêu tên ở khu vực này?’ tôi hỏi hắn.”

“ ‘Tôi không biết. Tôi bị lạc đơn vị. Tôi chỉ đang cố quay về thôi. Tôi xin ông, đừng giết tôi,’ hắn òa khóc.”

“ ‘Sao ta lại không nên giết mi chứ?’ tôi hỏi. ‘Suy cho cùng mi là kẻ thù kia mà.’ ”

“ ‘Nhưng tôi cũng là một con người, giống như ông,’ hắn nói. ‘Màu máu của tôi cũng giống màu máu của ông. Tôi có một người vợ đang chờ đợi tôi ở Mirpur. Và một đứa con gái vừa mới chào đời cách đây mười ngày. Tôi không muốn chết mà vẫn chưa được nhìn thấy mặt con mình.’ ”

“Nghe hắn nói thế tôi thấy mềm lòng. ‘Ta cũng có vợ và một đứa con trai mà ta chưa được nhìn mặt,’ tôi nói với tên địch. Rồi tôi hỏi hắn, ‘Mi làm gì ở khu vực của ta hả?’ Hắn im lặng một lát rồi ngập ngừng đáp, ‘Tôi đáng lẽ đã giết ông.’ ”

“ ‘Thấy chưa,’ tôi nói với hắn, ‘chúng ta là những người lính. Chúng ta phải trung thành với bổn phận của mình. Nhưng ta hứa với mi điều này. Ta sẽ chôn cất mi theo đúng cách,’ và sau đó, không chớp mắt, tôi thọc lưỡi lê xuyên tim hắn.”

“Ugh...chi chi...” Bà Dalme nhắm mắt lại tỏ vẻ ghê sợ.

Ông Shirke cũng khó chịu. “Ông không cần phải miêu tả tỉ mỉ như thế,” ông ấy nói với Balwant trong lúc hoài công cố gắng lấy tay bịt tai Putul lại. “Tôi sợ rằng sau khi nghe những chuyện giết chóc máu me này con trai tôi có lẽ sẽ bắt đầu gặp ác mộng mất thôi.”

Balwant khụt khịt. “Ái chà! Chiến tranh đâu phải dành cho những kẻ câu nệ. Thực ra, làm cho các bạn trẻ này hiểu được chiến tranh là gì thì cũng tốt thôi. Bọn chúng nên hiểu rằng chiến tranh là chuyện rất hệ trọng. Nó cướp đi những mạng sống.”

“Chuyện gì xảy ra sau đó?” ông Wagle hỏi.

“Không có gì nhiều. Tôi đến boongke của địch, ở đây có ba xác lính Pakistan nằm cạnh xác Karnail. Tôi vác cậu ấy lên vai và lảo đảo lần về nơi đóng quân của đại đội. Sáng hôm sau chúng tôi hỏa táng cậu ấy.” Mắt Balwant đẫm lệ. “Tôi kể cho chỉ huy đại đội nghe về hành động dũng cảm phi thường của Karnail và ông ấy đề nghị truy tặng MVC cho Karnail Singh.”

“MVC là gì ạ?” Dhyanesh hỏi.

“Maha Vir Chakra. Đó là một trong những huân chương quân công cao quý nhất nước ta.”

“Vậy huân chương nào là cao quý nhất ạ?”

“Huân chương PVC hay Param Vir Chakra. Huân chương đó gần như luôn được trao theo hình thức truy tặng.”

“Vậy bác được nhận huân chương gì ạ?” Dhyanesh lại hỏi.

Vẻ đau khổ hiện lên trên khuôn mặt của Balwant. “Tôi không được tặng thưởng gì trong chiến dịch đó. Nhưng câu chuyện của tôi chưa hết đâu. Tôi vẫn phải kể với các bạn về trận Cầu Mandiala nổi tiếng.”

Ông Wagle nhìn đồng hồ đeo tay. “Ôi trời ơi, đã quá nửa đêm rồi. Chalo chalo, tôi nghĩ ngày hôm nay chúng ta đã có đủ chuyện thú vị rồi. Lệnh giới nghiêm đã hết. Giờ chúng ta nên về nhà thôi.”

Chúng tôi miễn cưỡng giải tán.

Ngày hôm sau chúng tôi lại ở trong boongke. Hôm nay cậu con trai Ajay của ông Bapat cũng có mặt. Chắc cậu ta vừa từ nhà bà nội về. Cậu ta là một kẻ hay khoác lác, lúc nào cũng khoe khoang về các món đồ chơi, máy vi tính, giày patin và một lô bạn gái của cậu ta. Tất cả chúng tôi đều ghét cậu ta nhưng không nói ra. Chúng tôi không muốn cãi cọ gây sự với một đứa con trai mười lăm tuổi mà trông như đã mười bảy. Hôm nay cậu ta mang theo một cuốn sổ nhỏ. Cậu ta gọi nó là một cuốn sổ lưu bút tích. Cậu ta cho những đứa khác xem những chữ viết nguệch ngoạc. “Đây là Amitabh Bachchan, đây là Armaan Ali, chữ này là của Raveena, đây là chữ ký của vận động viên bóng chày nổi tiếng Sachin Malvankar.”

“Thế còn chữ ký này?” Dhyanesh hỏi. Cậu ấy chỉ vào một nét chữ màu đen nguệch ngoạc không tài nào luận ra được. Ajay ngẫm nghĩ một hồi rồi nói với vẻ ngượng ngùng, “Chữ này là của mẹ tớ. Bà ấy thử bút.”

Putul cũng mang đến một thứ, nhưng đó không phải cuốn sổ lưu bút tích. Đó là một cuốn vở bài tập. Bố cậu ấy đã nói với cậu ấy rằng không đến trường không có nghĩa là không học. Giờ thì ngày nào cậu ấy cũng phải ngồi trong boongke viết văn. Đề bài hôm nay là “Con bò cái của tôi” mặc dầu Putul có con bò nào đâu.

Trên ti vi, một phát ngôn viên quân sự đang phát đi một mẩu tin vắn. “Các cuộc không kích của Pakistan nhằm vào các căn cứ không quân của Ấn Độ ở Ambala, Gorakhpur và Gwalior đã bị vô hiệu hóa thành công. Các lực lượng của Ấn Độ đã chiếm được Baghla và Rahymiar Khan. Các căn cứ tiền tuyến của Pakistan tại Bhawalpur, Sukkur và Nawabshah đã bị phá hủy hoàn toàn và Shakargarh Bulge giờ đây đã nằm dưới quyền kiểm soát của chúng ta. Ở khu vực Chhamb, những người lính của chúng ta đã đẩy lùi một đợt tấn công quy mô lớn của Pakistan nhằm chiếm cầu Mandiala.”

Chúng tôi hoan hô cuồng nhiệt. Có nhiều tiếng vỗ tay lẫn những cái bắt tay.

Balwant Singh vẫn ngồi trước ti vi như cũ. “Vậy là chúng lại tấn công Mandiala,” ông lắc đầu nói. “Bọn Pakistan này chẳng bao giờ rút ra được bài học từ sai lầm của mình.”

Tôi cảm thấy có vẻ như Balwant đang đợi người nào đó hỏi ông về cây cầu Mandiala, nhưng chẳng ai cắn câu.

Chương trình ti vi chuyển sang một cuộc bình luận tại trường quay. Một số chuyên gia đang bàn luận về chiến tranh. Một người đàn ông để râu, đeo kính nói, “Tất cả chúng ta đều biết Pakistan có gần bốn mươi đầu đạn hạt nhân. Chỉ cần một quả bom phân hạch mười lăm kiloton nổ tại một khu vực thành thị có mật độ dân số khoảng 25.000 người trên một kilomet vuông cũng đủ để giết chết khoảng 250.000 người. Giờ giả sử chúng ta ngoại suy dữ liệu này sang Mumbai, nơi...”

Ông Walge nói, “Nước sẽ trở thành không khí. Không khí sẽ biến thành lửa. Một đám mây hình nấm sẽ bùng lên trên bầu trời. Tất cả chúng ta sẽ chết.”

Ông Kulkarni tắt ti vi. “Nghe đáng thất vọng quá,” ông ấy nói. “Thay vì cái đó, tại sao chúng ta không nghe câu chuyện thú vị của người anh hùng chiến tranh của chúng ta nhỉ? Balwantji, hôm qua ông đã nhắc đến trận đánh ở cầu Mandiala. Hãy kể cho chúng tôi nghe về nó đi.”

Balwant trở nên hứng khởi, duỗi cánh tay ra rồi kéo tay áo lên. Ông gãi gãi chỗ chân cụt, xoay ghế quay về phía đám thính giả, và bắt đầu kể.

“Có một vách núi rất cao cắt ngang Munawa Tawi được gọi là Mandiala Bắc. Đây là nơi bị kẻ thù tấn công vào các đêm mồng ba và mồng bốn tháng Mười hai, vì chúng tôi hầu như không có quân trấn giữ địa điểm chủ chốt này nên các đồn bốt của chúng tôi đều bị chôn vùi. Sau đó quân Pakistan bắt đầu di chuyển bằng cả xe tăng lẫn bộ binh tới Giao điểm Mandiala nơi tôi đóng quân cùng tiểu đoàn Sikh 35, bên cạnh đại đội lính dù thuộc trung đoàn biệt kích 19.”

“Lúc bấy giờ chúng tôi hiểu rằng mục tiêu then chốt của sư đoàn 23 quân Pakistan là chiếm cầu Mandiala. Một khi điều đó xảy ra, chúng tôi sẽ buộc phải bỏ Chhamb và toàn bộ khu vực phía Tây của Tawi. Vậy là đến giữa ngày mồng bốn tháng Mười hai chúng tôi bắt đầu củng cố vị trí của mình. Tiểu đoàn kỵ binh 31 được tăng viện bởi trung đoàn tăng thiết giáp 27, và tiểu đoàn Kumaon 37 đã được phái đi từ Akhnoor để mở cuộc phản công nhằm chiếm lại Bắc Mandiala. Nhưng bi kịch xảy ra khi chỉ huy của tiểu đoàn Kumaon 37 bị đạn pháo của Pakistan giết chết trước khi họ có thể sát nhập với chúng tôi. Vậy nên tiểu đoàn đó không có người chỉ huy và mãi đến tối mới tới được Tawi. Vì thế họ đi chệch sang bờ Tây, nơi nhìn ra Giao điểm Mandiala. Và vậy là khi đêm xuống chỉ có tiểu đoàn Sikh 35 và đại đội lính dù của trung đoàn biệt kích 19 canh giữ Giao điểm Mandiala, cùng với lực lượng tăng thiết giáp của tiểu đoàn kỵ binh 31 đang canh giữ Nam Mandiala.”

“Hai tiểu đoàn của Pakistan - tiểu đoàn số 6 POK và tiểu đoàn số 3 POK - mở một cuộc tấn công dữ dội xuyên Tawi vào lúc ba giờ sáng ngày mồng năm tháng Mười hai. Chúng tiến vào cùng những cỗ xe tăng Patton của Mỹ, xe tăng T-59 của Trung Quốc, súng và bom. Những chiếc máy bay phản lực của Không lực Pakistan gầm rú trên đầu chúng tôi, oanh tạc cả vùng, thả những quả bom nặng hàng nghìn cân xuống các điểm đóng quân của chúng tôi. Tôi nhìn thấy xe cháy khắp nơi, đại bác nổ, còn xe tăng tiến về phía chúng tôi tựa như những con côn trùng bằng thép khổng lồ trong đám cỏ voi mọc cao. Hỏa lực mạnh đến nỗi chỉ trong vòng năm mươi phút nó đã bắn phá đến tận cùng các điểm đóng quân của chúng tôi. Tiểu đoàn 13 POK bất ngờ đụng độ với đơn vị Jat 29 của chúng tôi và đánh cho tan tác. Khi tiến lên, chúng chiếm cứ điểm 303 sau khi giết chết người chỉ huy. Nhiệm vụ phòng thủ ở điểm này cũng được giao cho tiểu đoàn Sikh 35, nhưng thật không may, một số đồng đội của tôi không đáp lại tiếng gọi của nghĩa vụ. Họ bỏ chạy để tránh hỏa lực không ngớt của pháo binh địch. Nắm chắc được cứ điểm 303, Pakistan ra lệnh cho quân dự phòng tiến lên củng cố khu vực vừa chiếm được. Trước khi trời sáng, chúng đã tràn qua cầu Mandiala. Giờ thì dường như chỉ có phép mầu mới cứu nổi chúng tôi. Ai đó cho tôi xin ly nước được không?”

Balwant là một người kể chuyện giỏi. Ông biết nên nhấn mạnh ở từ nào, nên tạm dừng ở đâu và hỏi xin ly nước vào thời điểm thích hợp nhất, đúng lúc sự hồi hộp đã đạt tới mức không thể chịu đựng nổi.

Ai đó vội mang cho ông một chiếc cốc làm bằng nhựa cách nhiệt đầy ặp nước. Chúng tôi rướn người về phía trước. Balwant tiếp tục kể sau khi uống một ngụm nước.

“Đúng lúc đó lữ đoàn trưởng lữ đoàn 368 từ Akhnoor thân chinh tới chỗ chúng tôi. Khi tới nơi, ông ấy nhìn thấy cảnh hỗn loạn và hoang tàn cực độ. Lính tráng chạy bán sống bán chết khỏi trận địa. Mặt đất trở thành một hoang mạc đầy hố bom với những xác chết nằm rải rác cùng gạch đá và những xác xe tăng của chúng tôi đang bốc cháy. Lửa bừng bừng khắp nơi. Nước sông Tawi đã biến thành màu đỏ vì máu của binh lính. Toàn bộ nơi đó là một địa ngục. Không giống như những gì họ chiếu cho các bạn xem trên ti vi, nơi các bạn nhấn một cái nút, phóng một quả rocket rồi sau đó nhấp một hớp trà.”

“Lữ đoàn trưởng, vốn quen biết tôi, nói, ‘Balwant Singh, chuyện gì đang xảy ra thế này? Người của chúng ta biến đâu hết rồi?’ Và tôi trả lời ông ấy mà lòng nặng trĩu. ‘Thưa chỉ huy, tôi rất tiếc phải báo cáo rằng nhiều người đã bỏ trận địa và chạy trốn vì sự an toàn của bản thân. Họ không thể chống lại lực lượng áp đảo mà kẻ thù triển khai. Chúng tôi đã mất ba chiếc xe tăng và nhiều lính.’ ”

“Lữ đoàn trưởng nói, ‘Nếu tất cả chúng ta đều bắt đầu suy nghĩ như vậy thì làm sao chúng ta giành thắng lợi trong cuộc chiến này được?’ Rồi ông ấy thở dài, ‘Tôi nghĩ tình thế này vô vọng rồi. Chúng ta nên rút lui.’ ”

“Tôi lập tức phản đối. ‘Thưa chỉ huy,’ tôi nói, ‘khẩu hiệu của trung đoàn chúng tôi là Nischey Kar Apni Jeet Karon - Tôi Chiến Đấu Để Quyết Thắng. Tôi sẽ không bao giờ đầu hàng khi chưa đấu tranh.’ ”

“ ‘Đúng là tinh thần đó đấy, Balwant.’ Lữ đoàn trưởng đấm vào lưng tôi và bảo tôi tập hợp những binh lính còn lại. Trung đội trưởng của tôi cũng bỏ trận địa rồi, vậy nên lữ đoàn trưởng giao cho tôi chỉ huy trung đội. Lữ đoàn của chúng tôi được giao nhiệm vụ ngay lập tức tiến lên phía trước để chiếm lại cây cầu. Đại đội Delta thuộc tiểu đoàn Gurkha Rifles và những chiếc xe tăng còn lại của tiểu đoàn kỵ binh 31 cũng đã sẵn sàng cho cuộc tấn công.”

“Buổi sáng bắt đầu bằng trận bắn phá của đại bác và súng máy. Giao điểm Mandiala trở thành địa ngục, một vạc lửa cộng với những chấn động và tiếng nổ. Với những viên đạn bắn tỉa bay vèo vèo qua đầu chúng tôi, những khẩu súng máy không ngừng khạc ra hàng loạt đạn chết người, máy bay của kẻ thù gầm rú trên cao và bom rơi tới tấp xung quanh, chúng tôi xông ra khỏi vị trí của mình, tay nắm chắc lưỡi lê, miệng hét vang tiếng hô xung trận của người Sikh, ‘Bole So Nihal, Sat Sri Akal.’ Chúng tôi tấn công quân tiên phong của địch, dùng lưỡi lê đâm chết không biết bao nhiêu kẻ thù trong trận đánh giáp lá cà đẫm máu. Hành động táo bạo của chúng tôi khiến kẻ thù thất hồn bạt vía. Lợi thế bắt đầu nghiêng về phía chúng tôi. Chúng tôi bắt đầu đẩy lùi được quân địch.”

“Đúng lúc này quân địch quyết định đưa xe tăng vượt sông Tawi. Cho tới thời điểm đó, chúng vẫn ở bên kia sông. Một khi quân địch qua cầu và tràn sang phía chúng tôi, chúng tôi sẽ lâm vào tình thế hiểm nghèo vô phương cứu vãn. Điều tối cần thiết là phải ngăn chúng qua cầu. Giờ những cỗ xe tăng T-55 thuộc tiểu đoàn kỵ binh 31 và trung đoàn tăng thiết giáp 27 của chúng tôi bắt đầu xung trận. Ban đầu xe tăng của chúng tôi chống trả khá tốt sự công kích dữ dội của kẻ thù, nhưng khi những chiếc xe tăng Patton của Pakistan bắt đầu lăn bánh trên cầu, hai đồng đội của chúng tôi đã bỏ xe tăng chạy trốn.”

“Tôi không biết điều gì xảy ra với mình. Tôi cứ thế cắm đầu cắm cổ chạy tới một trong hai chiếc xe tăng không người điều khiển, mở cửa và nhảy vào trong. Tôi có biết về xe tăng, nhưng trước đó chưa từng lái lần nào. Tuy nhiên, tôi chỉ mất khoảng hai phút để nắm được cách điều khiển và chỉ lát sau đã làm cho chiếc T-55 chuyển động. Khi chiếc xe tăng của tôi bắt đầu chuyển động, nó tiến lên ngay dưới làn đạn dữ dội do những kẻ thù trốn trong boongke vãi ra. Vậy nên tôi lái xe tăng về phía chiến hào của địch. Chúng nghĩ tôi sẽ đầu hàng trước hỏa lực không ngớt của chúng, nhưng tôi vẫn tiếp tục tiến về phía boongke của chúng mà không hề nao núng cho tới khi chúng phải nhảy ra và tháo chạy. Một tên trong bọn chúng cố trèo lên xe tăng của tôi. Tôi lập tức điều khiển tháp pháo quay ngang và ngoặt khẩu súng trường 100mm, hất gã bay đi như búng một con ruồi khỏi cốc sữa. Trong khi đó, những chiếc xe tăng khác của chúng tôi bắt đầu nhằm vào quân địch, và hai mươi phút sau chỉ còn lại mỗi một chiếc xe tăng Patton của kẻ thù. Tôi đuổi theo khi nó cố tẩu thoát. Xe tăng của tôi bị chiếc Patton bắn trúng và bắt đầu bốc cháy. Nhưng súng của tôi vẫn đang hoạt động. Tôi tiếp tục đuổi theo chiếc Patton và bắn nó từ một khoảng cách vừa đủ năm mươi thước. Chiếc xe tăng địch bất ngờ dừng lại, lảo đảo thoái lui, tháp pháo xoay tròn như một thằng cha say rượu. Cuối cùng nó ngừng quay và chiếc xe tăng bùng cháy thành một quả cầu lửa. Tôi hét lên hoan hô. Tôi tới gặp chỉ huy và nói, ‘Tám xe tăng địch đã bị tiêu diệt, thưa chỉ huy. Tình hình đã được kiểm soát.’ ”

“Cầu Mandiala giờ đây gần như đã nằm trong tay chúng tôi. Quân địch tháo chạy tán loạn. Xe tăng của chúng đã bị phá hủy, nhưng vẫn còn những ổ kháng cự lẻ tẻ. Quân địch đã đặt một số súng máy và súng phóng rocket quanh cầu và hiện chúng vẫn hoạt động. Và, quan trọng hơn hết, cờ của Pakistan vẫn bay trên đỉnh cầu kia. Tôi phải giật nó xuống. Choáng váng bởi sự chấn động, da thịt bị rách toạc và chảy máu bởi những mảnh đạn lạc, tôi bắt đầu nhích từng phân về phía boongke của quân Pakistan. Xung quanh mình, tôi nhìn thấy những xác chết trên mặt đất lầy bùn bị bom cày xới. Tôi tiếp tục di chuyển lên phía trước cho đến khi chỉ còn khoảng mười thước là tới cái boongke vây giữa đám dây thép gai rối rắm của địch. Đến lúc đó tôi ném một quả lựu đạn khói vào boongke và ba tên lính Pakistan đổ vật ra, chết, máu me đầy người. Chỉ còn lại duy nhất một tên. Khi giương súng lên ngắm bắn, tôi chợt nhận ra súng đã bị tắc. Tên địch cũng nhận thấy điều đó. Hắn mỉm cười, giương súng lên và bóp cò. Một loạt đạn găm vào chân trái của tôi và tôi ngã lăn ra đất. Hắn chĩa súng vào tim tôi và lại bóp cò. Tôi cầu nguyện, sẵn sàng đón nhận cái chết. Nhưng thay vì một tiếng nổ chói tai, chỉ có một tiếng cạch trống rỗng. Ổ đạn của hắn đã cạn. ‘Narai Takbir - Allah O Akbar!’ hắn hét lên và lao về phía tôi với lưỡi lê tuốt trần. Tôi đón hắn bằng tiếng thét ‘Jai Hind’ và gọn gàng tránh đợt tấn công của hắn. Rồi tôi dùng báng súng đánh chết hắn. Cuối cùng tôi nắm lấy lá cờ của địch, giật nó xuống và thay thế bằng lá cờ tam tài. Khi tôi nhìn thấy cờ của chúng ta bay phấp phới trên cầu Mandiala, đó là giây phút hạnh phúc nhất trong đời tôi mặc dầu tôi biết mình đã mất một chân.”

Balwant Singh ngừng nói và chúng tôi thấy mắt ông đẫm lệ.

Không ai động đậy trong gần một phút. Thế rồi Putul đi tới chỗ Balwant và đưa cuốn vở bài tập của cậu ấy ra.

Người lính quệt nước mắt. “Arrey, gì thế này? Tôi không làm bài tập toán hộ cậu được đâu.”

“Cháu không muốn bác làm bài tập hộ cháu,” Putul nói.

“Vậy cháu đưa vở ra làm gì?”

“Cháu muốn xin chữ ký của bác. Bác là người anh hùng của chúng cháu.”

Mọi người vỗ tay.

Dhyanesh lại đưa ra câu hỏi ban nãy. “Vậy bác được tặng thưởng gì cho trận đánh đó?”

Balwant trở nên im lặng, như thể chúng tôi đã gợi lại nỗi đau trong ông. Rồi ông cay đắng nói, “Không gì cả. Người ta tặng thưởng hai huân chương MVC và hai huân chương PVC cho đơn vị 35 Sikh. Ba đồng đội của tôi được tặng thưởng huy chương Sena và một đài tưởng niệm được xây dựng ở Jaurian. Nhưng họ không tặng gì cho tôi hết, thậm chí không nhắc đến tôi trong báo cáo. Không có sự ghi nhận nào cho lòng dũng cảm của tôi.”

Ông trút ra một tiếng thở dài. “Nhưng suy nghĩ làm gì chứ. Tôi mãn nguyện khi nhìn thấy ngọn lửa cháy trên Amar Jyoti, đài tưởng niệm các chiến sĩ vô danh. Tôi cảm thấy ngọn lửa đó cháy cho những người như tôi.” Trở nên triết lý, ông đọc một bài thơ bằng tiếng Urdu. “Không báo trước chúng ta đến thế giới này. Không báo trước chúng ta sẽ biến khỏi đây. Nhưng trong khi sống trên đời, chúng ta giành lấy những chiến công mà cho dù thế hệ này không nhớ, thế hệ sau sẽ không thể quên.”

Mọi người trở nên im lặng. Bỗng nhiên bà Damle bắt đầu cất tiếng hát, “Sare jahan se achcha Hindustan hamara...” Thế rồi tất cả những người khác cùng hòa giọng hát bài ca yêu nước ấy. Tôi không biết điều gì đã tác động đến bọn trẻ chúng tôi, nhưng chúng tôi đã tổ chức một cuộc diễu hành tự nguyện. Chúng tôi xếp thành một hàng và diễu qua chỗ Balwant Singh, bàn tay phải của chúng tôi nắm chặt lại chào người lính dũng cảm này.

Đó là cuộc chiến tranh của chúng tôi. Ông là người anh hùng của chúng tôi.

Balwant Singh xúc động đến bật khóc. “Jai Hind!” ông hô vang, rồi lê bước ra khỏi căn phòng, bỏ chúng tôi lại với tiếng xào xạc của cỏ voi, tiếng bom nổ, mùi hăng hăng cay cay của thuốc nổ codit và mùi thối của xác chết.

Ông Wagle bước lên bục thông báo. “Các bạn thân mến, tôi vinh dự được thông báo rằng ngày mai một đội từ Quỹ Phúc lợi của Binh sĩ gọi tắt là SBF sẽ đến thăm chúng ta. Ngài thủ tướng kính mến của chúng ta đã kêu gọi toàn thể người dân Ấn Độ hào phóng đóng góp vì lợi ích của những người lính của chúng ta, những người đã hy sinh mạng sống để chúng ta được sống trong tự do cùng với danh dự và phẩm giá. Tôi hy vọng tất cả các bạn sẽ dốc hầu bao để giúp SBF.”

“Vậy còn người lính sống giữa chúng ta đây thì sao? Chẳng lẽ chúng ta không làm gì giúp ông ấy?” ông Shirke nói to.

Có những tiếng đồng tình, “Đúng! Đúng!”

“Đúng vậy, ông nói phải lắm. Nhưng tôi nghĩ sự giúp đỡ lớn nhất mà chúng ta có thể làm cho Balwantji là giúp thành tích của ông ấy trong cuộc chiến tranh năm 1971 được công nhận. Chúng ta sẽ gửi một bức thư cho những người của SBF tới đây ngày mai.”

Chúng tôi ai nấy đều phấn khởi. Có vẻ như cuối cùng chúng tôi cũng đang đóng góp cho cuộc chiến.

Có ba người bọn họ đến. Một người cao, một người thấp và một người béo. Cả ba đều là cựu sĩ quan; người cao thuộc hải quân, người thấp thuộc lục quân còn người béo thuộc không quân. Người béo đọc một bài diễn văn dài. Ông ấy nói với chúng tôi rằng những người lính đang thực hiện một công việc vĩ đại. Đất nước của chúng tôi vĩ đại. Thủ tướng của chúng tôi vĩ đại. Chúng tôi vĩ đại. Và sự quyên tặng của chúng tôi cũng sẽ vĩ đại. Họ chuyền một cái giỏ đi một vòng. Mọi người bỏ tiền vào đó. Một số người bỏ năm rupi, vài người bỏ mười rupi, mấy người bỏ một trăm rupi. Có một bà bỏ những chiếc vòng tay bằng vàng của mình vào đó. Salim không có tiền. Cậu ấy góp hai gói kẹo cao su. Balwant Singh không có mặt. Ông gửi lời nhắn rằng ông bị cảm cúm.

Sau đó phần hỏi đáp bắt đầu. “Ông đã từng tham gia chiến tranh chứ?” Kulkarni hỏi người đàn ông thuộc lục quân, một đại tá về hưu.

“Vâng, tất nhiên. Tôi đã trực tiếp tham gia hai cuộc chiến tranh vĩ đại, cuộc chiến năm 1965 và cuộc chiến năm 1971.”

“Trong cuộc chiến năm 1971 ông chiến đấu ở đâu?”

“Ở Chhamb, nơi có lẽ đã chứng kiến những trận đánh vĩ đại nhất.”

“Vậy ông thuộc trung đoàn nào?”

“Tôi thuộc bộ binh. Trung đoàn Sikh vĩ đại.”

“Ông có được nhận huân chương nào trong cuộc chiến năm 1971 không?”

“Ồ, quả thực, tôi được tặng thưởng một huân chương Vir Chakra. Đó là một vinh dự lớn.”

“Ông được tặng thưởng huân chương cho thành tích gì?”

“Cho trận đánh vĩ đại ở Giao điểm Mandiala, trong đó tiểu đoàn Sikh 35 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình.”

“Ông là loại người gì vậy hả? Các ông nhận huân chương cho mình và phủ nhận công trạng của người khác, những người mà không có sự giúp đỡ của họ thì các ông sẽ chẳng bao giờ chiếm lại được cây cầu đó.”

“Tôi xin lỗi, tôi không hiểu. Ông đang nói đến ai vậy?”

“Chúng tôi đang nói về người lính của chúng tôi, một người anh hùng trong cuộc chiến tranh năm 1971 tại Chhamb, người đã bị mất một chân. Người đáng lẽ ra phải được tặng huân chương Param Vir Chakra, nhưng chỉ nhận được những giọt nước mắt mà thôi. Này, ngài đại tá, chúng tôi chỉ là dân thường. Chúng tôi không biết về các luật lệ và quy định của quân đội nhưng ở đây đã có một sự bất công nghiêm trọng. Liệu ông có thể xem xét xem giờ có thể làm gì đó được không? Vinh danh những người lính dũng cảm thì chẳng bao giờ là quá muộn cả.”

“Con người vĩ đại ấy ở đâu?”

“Ông ấy ở ngay trong khu chawl của chúng tôi đây.”

“Thật ư? Tốt quá. Tôi rất muốn tỏ lòng kính trọng đối với ông ấy.”

Vậy là chúng tôi dẫn ông ấy tới phòng của Balwant Singh. Chúng tôi chỉ phòng cho ông đại tá và nhìn ông ấy bước vào đó. Chúng tôi lảng vảng ở bên ngoài, không nén nổi tò mò.

Chúng tôi nghe thấy tiếng ầm ĩ như tiếng cãi cọ. Rồi có tiếng va đập mạnh. Sau chừng mười phút ông đại tá lao ra khỏi phòng, nổi giận đùng đùng. “Đây là người mà các ông phàn nàn rằng không được nhận PVC ư? Ông ta là tên vô lại khốn kiếp nhất mà tôi từng gặp. Tôi ước gì mình có thể vặn cổ kẻ đáng ghê tởm đó ngay tại đây và ngay bây giờ.”

“Sao ông dám nói về người anh hùng chiến tranh của chúng tôi như thế hả!” bà Damle mắng.

“Ông ta mà là anh hùng chiến tranh à? Đúng là trò đùa lớn nhất trên đời. Ông ta là một kẻ đào ngũ khốn kiếp. Bỏ chạy khi có dấu hiệu khó khăn đầu tiên ở khu vực Chhamb. Tôi nói cho các vị biết, ông ta là một vết nhơ đáng ghét đối với trung đoàn của người Sikh. Đáng lẽ ra ông ta phải chịu cái án nghiêm khắc mười bốn năm tù. Thật không may, những vụ án về tội đào ngũ khép lại sau năm năm, nếu không thậm chí bây giờ tôi cũng sẽ tố cáo ông ta.”

Chúng tôi sững sờ. “Ông nói gì cơ, đại tá? Ông ấy đã kể cho chúng tôi nghe rất tỉ mỉ về hành động dũng cảm của ông ấy ở Chhamb. Ông ấy thậm chí đã bị mất một chân trong khi chiến đấu kia mà.”

“Chuyện đó hoàn toàn là dối trá. Để tôi kể cho các vị nghe câu chuyện thật của ông ta, một câu chuyện thực sự khá lâm ly.” Đại tá chỉnh lại dây lưng của mình. “Khi chiến tranh nổ ra tâm trạng của Balwant Singh không được tốt lắm vì vợ ông ta vừa mới sinh đứa con đầu lòng ở Pathankot. Ông ta khao khát được ở cùng gia đình. Nỗi khao khát lớn đến nỗi ngay khi có dấu hiệu khó khăn đầu tiên ở Jaurian, khi quân Pakistan tấn công với sức mạnh tổng lực của trọng pháo, ông ta liền bỏ vị trí chiến đấu và chạy trốn. Ông ta tìm cách về Pathankot và ẩn náu trong ngôi nhà mà tổ tiên đã truyền lại cho ông ta. Chắc hẳn ông ta nghĩ rằng mình đã bỏ chiến tranh lại xa tít phía sau, nhưng chiến tranh không bỏ ông ta. Hai ngày sau khi ông ta về đến nhà, Không lực Pakistan oanh tạc căn cứ không quân Pathankot. Chúng không bắn trúng chiếc máy bay nào của chúng ta nhưng hai quả bom nghìn cân đã rơi xuống một ngôi nhà nằm gần sân bay. Hóa ra đó lại là nhà của Balwant. Vợ và đứa con trai mới sinh của ông ta chết ngay tại chỗ còn ông ta thì bị mảnh bom làm cụt mất một chân.”

“Nhưng... làm sao ông ta có thể tả lại cảnh chiến trường tỉ mỉ đến như vậy được?”

Đại tá nhăn mặt. “Tôi không biết ông ta đã kể cho các vị nghe chuyện gì, nhưng hai mươi sáu năm là một khoảng thời gian dài để đọc về những trận đánh lớn. Kẻ khốn kiếp đó đã bất ngờ xuất hiện sau từng ấy năm chỉ để lừa dối các vị và kiếm một chút cảm giác sung sướng rẻ tiền qua những câu chuyện về lòng dũng cảm mà ông ta bịa ra. Gặp phải ông ta đã làm hỏng hết tâm trạng của tôi. Hôm nay không còn là một ngày tốt lành nữa. Xin chào.”

Ông đại tá lắc đầu và bước ra khỏi khu chawl, người đàn ông cao và người đàn ông béo đi hai bên. Chúng tôi quay lại boongke. Ngày hôm đó cũng không còn là một ngày tốt lành đối với chúng tôi nữa. Chúng tôi băn khoăn không biết Balwant Singh đang làm gì. Tối hôm đó ông ta không thò mặt ra khỏi phòng.

Sáng hôm sau người ta tìm thấy ông ta trong phòng trọ ở khu chawl. Một hộp sữa và một tờ báo chưa được đụng tới nằm im lìm ở bậc cửa. Đôi nạng của ông ta được xếp gọn vào tường. Chiếc giường gỗ đã bị đẩy vào một góc. Có một chiếc cốc để trên chiếc bàn kê ở đầu giường chứa ít bã chè màu nâu. Chiếc ghế duy nhất trong phòng nằm chổng ngược ở giữa phòng. Ông ta đã treo mình lên chiếc quạt trần bằng một dải lụa buộc ở cổ, vẫn mặc nguyên bộ quân phục màu xanh ô liu, đầu gục xuống ngực. Thân thể mềm rũ của ông ta khẽ đung đưa, chiếc quạt trần phát ra những tiếng cót két yếu ớt.

Một chiếc xe jeep của cảnh sát tới, đèn đỏ nhấp nháy. Cảnh sát lục soát đồ của ông ta. Họ nói huyên thuyên, khoa chân múa tay và hỏi những người hàng xóm bằng giọng cộc lốc. Một thợ ảnh chụp ảnh bằng chiếc máy ảnh có đèn flash. Một bác sĩ mặc áo choàng trắng đến cùng xe cứu thương. Một đám đông tụ tập trước cửa phòng Balwant Singh.

Họ mang xác ông ta đi trên một chiếc cáng, phủ một tấm vải trắng nhàu nhĩ. Các cư dân của khu chawl đứng im lặng. Putul, Dhyanesh, Salim và tôi rụt rè ngó ra từ sau lưng người lớn. Chúng tôi nhìn thi thể của người đàn ông đã chết bằng ánh mắt khó hiểu rồi cúi đầu trong sợ hãi, đau buồn và hối lỗi khi sự hiểu biết như một dòng chất lỏng chầm chậm lan trong tâm trí đang mụ đi của chúng tôi. Đến lúc ấy, những người lần đầu tiên trải qua chiến tranh trong số chúng tôi cuối cùng đã hiểu ra. Rằng chiến tranh là một vấn đề rất hệ trọng. Nó cướp đi những mạng sống.

Smita trông nghiêm nghị.

“Cô ở đâu trong thời gian chiến tranh?” tôi hỏi.

“Ngay đây, ở Mumbai,” cô ấy đáp và vội đổi chủ đề. “Hãy xem câu hỏi tiếp theo nào.”

Prem Kumar xoay người trên ghế và nói với tôi. “Anh Thomas, anh đã trả lời chính xác bảy câu hỏi để giành được hai mươi vạn rupi. Giờ chúng ta hãy xem anh có trả lời được câu hỏi thứ tám để giành năm trăm nghìn rupi hay không. Anh sẵn sàng chưa?”

“Sẵn sàng,” tôi đáp.

“OK. Câu hỏi số tám. Phần thưởng cao quý nhất tôn vinh lòng dũng cảm dành cho các lực lượng vũ trang Ấn Độ là gì? Đó là a) Maha Vir Chakra b) Param Vir Chakra c) Shaurya Chakra hay d) Ashok Chakra?”

Nhạc chờ nổi lên. Chiếc đồng hồ đếm ngược bắt đầu tích tắc to hơn.

Khán giả xôn xao. Họ nhìn tôi thông cảm, chuẩn bị nói lời chia tay với người bồi bàn thân thiện ở cùng thành phố với mình.

“B. Param Vir Chakra,” tôi đáp.

Prem Kumar nhướn mày. “Anh biết câu trả lời hay chỉ đoán mò?”

“Tôi biết câu trả lời.”

“Anh hoàn toàn chắc chắn một trăm phần trăm chứ?”

“Vâng.”

Tiếng trống dồn nổi lên. Câu trả lời đúng nhấp nháy.

“Chính xác một trăm phần trăm!” Prem Kumar thốt lên. Khán giả hả hê. Tiếng vỗ tay và những tiếng “Hoan hô!” vang lên không ngớt.

Tôi mỉm cười. Prem Kumar thì không.

Smita gật đầu tỏ vẻ đã hiểu.

## QUYỀN GIẾT NGƯỜI

Có nhiều mối nguy hiểm tiềm ẩn trong việc đi bộ một cách lơ đãng ở Mumbai. Bạn có thể vô tình giẫm phải một cái vỏ chuối và ngã sóng soài. Bạn có thể bất ngờ nhận thấy bàn chân mình ngập trong một bãi phân chó ướt nhoét. Bạn có thể đột ngột xóc nảy cả người lên vì bị một con bò cái ngang ngạnh từ phía sau đi đến húc thẳng vào mông. Hoặc một người bạn từ lâu đứt liên lạc mà bạn muốn tránh mặt có thể xuất hiện một cách kỳ diệu từ dòng người hỗn loạn và bỗng nhiên ôm chầm lấy bạn.

Đó là những gì đã xảy ra với tôi vào ngày thứ Bảy 17 tháng Sáu trước trường đua ngựa Mahalaxmi, khi tôi tình cờ gặp Salim Ilyasi. Sau năm năm.

Ba tháng trước, khi từ Agra đến Mumbai lần đầu tiên, tôi quyết tâm không liên lạc với Salim. Đó là một quyết định khó khăn. Tôi luôn nhớ cậu ấy trong suốt những tháng năm tôi sống cùng gia đình Taylor ở Delhi, trong những gian nan thử thách của tôi ở Agra, và sống trong cùng thành phố mà lại không được gặp cậu ấy thực sự là một gánh nặng đối với tôi. Nhưng tôi đã hạ quyết tâm không để cậu ấy dính dáng vào cái kế hoạch tham gia chương trình trò chơi truyền hình của tôi.

“Mohammad!” Salim reo lên khi nhìn thấy tôi. “Cậu đang làm gì ở Mumbai vậy? Cậu tới đây khi nào? Suốt bao nhiêu năm qua cậu đã ở đâu?”

Tôi cho rằng gặp một người bạn từ lâu đứt liên lạc cũng giống như được thưởng thức một món ăn yêu thích mà đã lâu lắm rồi mình chưa ăn. Tôi không biết chồi vị giác của bạn phản ứng như thế nào sau một thời gian dài, không biết món ăn đó có còn ngon như ngày xưa hay không. Tôi gặp Salim sau năm năm với những cảm xúc lẫn lộn. Liệu cuộc hội ngộ của chúng tôi có ấm áp như tình bạn của chúng tôi ngày trước? Liệu chúng tôi có còn chân thành với nhau không?

Ban đầu chúng tôi không chuyện trò nhiều, chỉ ngồi trên một chiếc ghế băng ở gần đó. Chúng tôi không nghe tiếng quang quác của những con mòng biển đang bay lượn trên đầu. Chúng tôi không chú ý đến những cậu nhóc đang đá bóng trên đường. Chúng tôi không nhìn đám đông những người mộ đạo đang đi đến đền thờ Haji Ali. Chúng tôi chỉ ôm chặt lấy nhau mà khóc. Khóc cho quãng thời gian chúng tôi ở bên nhau, khóc cho những khi chúng tôi mất nhau. Rồi chúng tôi kể về mọi chuyện xảy ra trong khoảng thời gian chúng tôi xa nhau. Đúng hơn, Salim nói còn tôi lắng nghe.

Salim đã trở nên cao ráo đẹp trai hơn. Ở tuổi mười sáu, cậu ấy trông tuyệt như bất cứ ngôi sao điện ảnh nào của Bollywood. Cuộc sống đô thị khắc nghiệt đã không làm hư cậu ấy như nó từng làm hư tôi. Cậu ấy vẫn yêu thích những bộ phim tiếng Hindi và vẫn tôn thờ những ngôi sao Bollywood (tất nhiên trừ Armaan Ali). Cậu ấy vẫn đến cầu nguyện tại đền thờ Haji Ali vào thứ Sáu hàng tuần. Và, quan trọng nhất, lời tiên đoán của người xem tướng tay cuối cùng cũng thành sự thực. Cậu ấy không còn làm dabbawallah đi đưa cơm hộp cho tầng lớp trung lưu ở Mumbai, mà đã ghi tên vào một trường đào tạo diễn xuất đắt giá để học cách trở thành diễn viên.

“Cậu có biết ai trả học phí cho tớ không?” cậu ấy hỏi tôi.

“Không.”

“Đó là Abbas Rizvi.”

“Nhà sản xuất phim nổi tiếng đã sản xuất ra hàng loạt bộ phim bom tấn đó ư?”

“Đúng, chính ông ấy. Ông ấy đã mời tớ đóng vai chính trong bộ phim tiếp theo của ông ấy được khởi quay sau hai năm nữa, khi tớ bước sang tuổi mười tám. Từ giờ tới lúc đó ông ấy sẽ chu cấp cho tớ học hành.”

“Nhưng điều đó tuyệt quá, Salim ạ. Làm thế nào mà tất cả chuyện này lại xảy ra được?”

“Đó là một câu chuyện dài.”

“Không câu chuyện nào có thể đủ dài đối với tớ, Salim ạ. Mau lên, kể từ đầu cho tớ nghe đi.”

Và đây là câu chuyện do Salim kể, bằng lời của chính cậu ấy.

“Sau khi cậu đột ngột bỏ đi, tớ còn lại một mình ở khu chawl. Tớ tiếp tục cuộc sống của một dabbawallah trong bốn năm nữa, nhận và chuyển những hộp cơm, nhưng vẫn tiếp tục mơ ước trở thành diễn viên. Một hôm trong lúc đến nhận hộp cơm từ vợ của một khách hàng tên là Mukesh Rawal, tớ nhận thấy tường nhà ông ấy được trang trí bằng những bức ảnh chụp ông với nhiều ngôi sao điện ảnh nổi tiếng. Tớ hỏi bà Rawal có phải chồng bà làm trong ngành công nghiệp điện ảnh hay không. Bà ấy nói ông ấy chỉ là nhân viên phụ trách bán hàng trong một hãng dược phẩm, nhưng tham gia làm phim bán thời gian trong vai trò diễn viên phụ.

Nghe thấy thế tớ rất ngạc nhiên. Ngay chiều hôm đó tớ chạy đến văn phòng của ông Mukesh Rawal và hỏi ông ấy liệu tớ có thể trở thành một diễn viên phụ như ông ấy không. Mukesh nhìn tớ phì cười. Ông ấy nói tớ quá bé để trở thành diễn viên, nhưng đôi khi họ cũng có những vai dành cho học sinh nam và trẻ đường phố mà có khi hợp với tớ. Ông ấy hứa sẽ giới thiệu tớ với quản lý của ông ấy là Pappu Master, người chuyên cung cấp diễn viên phụ, và bảo tớ đưa cho ông ấy vài bức ảnh màu cỡ sáu nhân tám chụp ở nhiều tư thế khác nhau. Nếu Pappu ưng các bức ảnh của tớ, ông ấy có thể sẽ chọn tớ đóng vai phụ trong một bộ phim. Mukesh nói với tớ rằng đối với một diễn viên phụ, người ta không đòi hỏi kỹ năng diễn xuất mà tớ trông phải thật sáng láng trong một bộ vest, thật hăm dọa trong bộ đồ của một tên du côn và thật quyến rũ trong bộ đồng phục học sinh. Ông ấy khăng khăng rằng tớ nên có những bức ảnh được chụp một cách chuyên nghiệp tại một ảnh viện.”

“Đêm đó tớ không ngủ được. Ngay sáng hôm sau tớ tới hiệu ảnh và hỏi giá chụp. Người thợ ảnh phát một cái giá cao ngất trời, gần bằng số tiền tớ kiếm được trong cả tháng. Tớ nói với ông ta, ‘Arrey baba, tôi không thể trả nhiều tiền như vậy đâu.’ Vậy là ông ta khuyên tớ nên mua một chiếc máy ảnh dùng một lần rẻ tiền và tự chụp lấy rồi đem đến ông ấy phóng ảnh cho. Tớ làm như ông ấy bảo. Tớ mua một chiếc máy ảnh và nhờ người đi đường chụp ảnh hộ. Tớ ngồi trên chiếc mô tô của một người nào đó dựng trước Churchgate và làm ra bộ lạnh tanh như Amitabh Bachchan trong phim Muqaddar ka Sikandar. Tớ ngồi trên lưng ngựa tại bãi biển Chowpatty y chang Akshay Kumar trong Khel. Tớ đứng trước khách sạn Sun ‘n’ Sand trong tư thế giống hệt Hrithik Roshan trong Kaho Na Pyar Hai. Tớ cầm một vỏ chai Johnny Walker trong tay và cố làm ra vẻ say mèm như Shahrukh Khan trong Devdas. Tớ cười xếch đến mang tai trước đài phun nước Flora giống như Govinda thường cười trong tất cả các bộ phim của anh ta. Tớ có gần hai chục bức ảnh chụp tớ, nhưng cuộn phim có những ba mươi sáu kiểu cơ vì thế tớ phải chụp hết thì mới mang đi rửa ảnh được. Vậy là tớ quyết định chụp nhà cửa và những người tớ thấy thú vị. Tớ chụp ga Victoria Terminus và Gateway của Ấn Độ. Tớ bấm máy chụp một cô gái đẹp ở Marine Drive, một ông già ở Bandra, thậm chí chụp cận cảnh một con lừa ở Colaba. Bức ảnh cuối cùng tớ chụp là ảnh một người đàn ông trung tuổi, da ngăm đen ở Mahim đang ngồi trên ghế băng hút thuốc. Các ngón tay của ông ấy được trang điểm bằng những chiếc nhẫn đủ màu sắc. Chỉ khi ấn nút chụp tớ mới nhận ra mình vừa chụp ảnh ai và tớ như bị tê liệt.”

“Cậu muốn nói gì?” tôi hỏi Salim. “Ông ấy là một diễn viên điện ảnh nổi tiếng ư? Đó là cái gã Armaan Ali đáng tởm ư?”

“Không, Mohammad, đó là một người mà cậu cũng biết rõ. Đó là ông Babu Pillai có biệt hiệu là Maman. Người đã đưa chúng ta từ Delhi đến đây và suýt làm chúng ta bị mù đấy.”

“Ôi, trời ơi!” Tôi lấy tay che miệng. “Ông ta có nhận ra cậu không?”

“Có, ông ta nhận ra. ‘Mày là Salim phải không? Mày là thằng nhóc đã trốn khỏi chỗ tao phải không. Nhưng lần này thì mày không trốn nổi đâu.’ Ông ta gầm lên và lao tới.”

“Tớ thậm chí không kịp suy nghĩ. Tớ quay người chạy về phía đường cái. Một chiếc xe bus trờ tới và tớ nhảy lên đúng lúc, bỏ lại Maman đang thở hổn hển trên đường.”

“Tớ ngồi trên xe, đang nghĩ về sự thoát hiểm đầy may mắn của mình, thì, cậu thử đoán xem chuyện gì xảy ra?”

“Chuyện gì?”

“Chiếc xe bus dừng lại trước đèn giao thông và một nhóm côn đồ đầu quấn băng, tay cầm kiếm, cầm xiên và đinh ba nhảy lên xe.”

“Ôi, trời ơi! Đừng có nói với tớ rằng đó là một nhóm quá khích đấy nhé.”

“Đúng như thế đấy. Lúc đó tớ hiểu rằng chúng tớ đã rơi vào giữa một cuộc nổi loạn công cộng. Xác xe âm ỉ cháy bày ra trước mắt chúng tớ. Các cửa hàng đã biến thành đống gạch vụn, những vết máu có thể nhìn thấy rõ trên vỉa hè, đất đá, gậy gộc và dép guốc bị vứt bừa bãi trên đường. Tài xế vội nhảy xuống khỏi xe. Đầu óc tớ mụ đi vì sợ. Tớ cứ tưởng mình sẽ chẳng bao giờ gặp lại một cảnh tượng kinh hoàng như thế này nữa. Tớ nghe thấy những âm thanh mà tớ tưởng mình đã quên. Tiếng thét của mẹ và tiếng kêu gào của anh trai vang vọng bên tai tớ. Tớ bắt đầu run lên bần bật. Những tên du côn nói với mọi người trên xe bus rằng một nhóm người Hồi giáo quá khích đã đốt nhà của người Hindu và giờ bọn họ sẽ trả thù. Sau đó tớ được biết toàn bộ rắc rối ấy bắt nguồn từ cuộc tranh cãi vặt vãnh về một cái vòi nước ở một khu ổ chuột. Nhưng đầu óc mọi người chứa đầy thù hận đến nỗi trong vòng vài giờ đồng hồ những chiếc xe bus đã bị đốt, nhà bị phóng hỏa, người bị tàn sát.”

“ ‘Từng người một hãy nói tên của mình ra. Tất cả những người Hindu được phép xuống xe, tất cả người Hồi giáo ngồi yên,’ bọn côn đồ tuyên bố. Những hành khách đang run rẩy lần lượt nói tên của mình. Arvind. Usha. Jatin. Arun. Vasanti. Jagdish. Narmada. Ganga. Milind. Xe bus bắt đầu trống dần. Bọn phá rối quan sát từng hành khách bằng những con mắt sắc như mắt chim ưng. Chúng kiểm tra vết thần sa trên đường ngôi tóc của phụ nữ, hỏi vài người đàn ông những câu hỏi chi tiết để chắc chắn về tôn giáo của họ, thậm chí bắt một đứa bé trai vạch quần đùi ra. Tớ thấy buồn nôn trước cảnh tượng dã man này, nhưng tớ vẫn ngồi run rẩy tại chỗ. Cuối cùng chỉ còn lại hai hành khách trên xe bus: tớ và một người đàn ông ngồi sau tớ hai ghế.”

“Cậu biết đấy, Mohammad, trên phim, khi một cảnh tượng như thế xảy ra, nhân vật chính sẽ đứng lên kêu gọi lòng nhân đạo của bọn quá khích. Anh ấy sẽ nói với bọn chúng rằng máu của người Hindu và người Hồi đều có cùng một màu. Rằng khuôn mặt không nói lên tôn giáo của chúng ta. Rằng tình yêu được ưa chuộng hơn sự thù hận. Tớ biết nhiều đoạn đối thoại như vậy và tớ có thể đọc thuộc lòng bất cứ đoạn đối thoại nào trong số những đoạn đó trước bọn phá rối này, nhưng khi cậu mặt đối mặt với sự dã man tàn bạo như vậy, cậu quên hết mọi lời nói. Cậu chỉ nghĩ đến một điều duy nhất. Cuộc sống. Tớ muốn sống, vì tớ phải thực hiện ước mơ trở thành diễn viên. Còn lúc này đây cả ước mơ lẫn người mơ ước sắp sửa bị thiêu cháy trên một chiếc xe bus ở Mumbai.

“ ‘Tên mày là gì?’ Tên cầm đầu hỏi.”

“Tớ có thể nói tên mình là Ram hoặc Krishna, nhưng lưỡi tớ líu hết cả lại. Một trong những kẻ tấn công chỉ vào chiếc tabeez quấn quanh cổ tớ. ‘Thằng khốn này rõ ràng là người theo đạo Hồi, hãy giết nó đi,’ hắn giục.”

“ ‘Không. Giết nó thì dễ ợt. Chúng ta hãy thiêu sống thằng ôn này trong chiếc xe bus. Rồi nó và cộng đồng của nó sẽ ngộ ra là đừng có bao giờ động vào nhà của chúng ta nữa,’ tên cầm đầu nói và cười hô hố. Một tên khác mở nắp một can xăng và bắt đầu tưới xăng lên xe bus. Tớ đã từng thích mùi xăng nhưng từ cái ngày đó hễ cứ ngửi thấy mùi xăng là tớ lại liên tưởng đến mùi thịt cháy.”

“Người đàn ông ngồi sau tớ hai hàng ghế đứng bật dậy. ‘Các anh chưa hỏi tên tôi. Để tôi nói cho các anh biết. Tên tôi là Ahmed Khan. Và tôi muốn xem tên khốn nào dám động vào cậu bé này,’ ông ta nói.”

“Bọn phá rối im lặng một lát, rồi tên cầm đầu lên tiếng. ‘Ái chà, vậy ông cũng là người đạo Hồi. Tốt lắm, ông sẽ bị thiêu sống cùng với thằng nhóc này.’ ”

“Người đàn ông đó không hề sợ hãi. ‘Trước khi các anh đốt tôi hãy nhìn cái này đã,’ ông ta nói và rút ra một khẩu súng lục. Ông ta chĩa súng vào bọn phá rối.”

“Giá mà cậu nhìn thấy bộ mặt của tất cả những tên du côn đó. Mắt chúng lồi ra khỏi tròng. Chúng vứt lại kiếm và đinh ba trên xe bus rồi chạy tán loạn để giữ lấy mạng sống. Mạng sống của tớ đã được cứu. Những giọt nước mắt biết ơn trào ra khóe mắt tớ.”

“Người đàn ông nhìn thấy tớ khóc và hỏi, ‘Tên cậu là gì?’ ”

“ ‘Salim... Salim Ilyasi,” tớ đáp, vẫn không thôi thổn thức.

“ ‘Cậu không biết nói dối sao?’ ông ta nói. ‘Nhưng tôi đánh giá rất cao những người nói thật ngay cả khi họ đối diện với cái chết.’ ”

“Ông ta nói với tớ ông ta là một nhà xuất nhập khẩu sống một mình trong một ngôi nhà lớn ở khu Byculla. Ông ta nói ông ta cần một người lo việc nấu nướng dọn dẹp, và chủ yếu là trông nhà những khi ông ta đi công tác. Tớ băn khoăn tự hỏi tại sao một doanh nhân như ông ta lại mang súng khi đi xe bus, nhưng ông ta hứa sẽ trả gấp đôi số tiền tớ kiếm được từ việc đi đưa cơm hộp và tớ lập tức đồng ý trở thành người giúp việc cho ông ta.”

“Ahmed có một căn hộ rộng rãi với ba phòng ngủ, một gian bếp khá rộng và một phòng khách có chiếc ti vi ba mươi sáu inch. Tớ làm công việc nấu nướng, dọn dẹp, lau chùi nhưng vẫn không quên ước vọng trở thành diễn viên. Ở một mức độ nào đó, làm việc cho Ahmed cũng tốt, bởi vì ông ấy hầu như vắng nhà cả ngày, thậm chí thỉnh thoảng vắng nhà một hoặc hai tuần. Trong thời gian đó tớ dạo qua các ảnh viện. Tớ mang cuộn phim đi rửa và có được những tấm ảnh sáu nhân tám tuyệt vời. Tớ đưa chúng cho Mukesh Rawal để ông ấy chuyển cho Pappu Master, người chuyên cung cấp diễn viên phụ. Cậu tin hay không thì tùy, nhưng sau ba tháng tớ nhận được lời mời đóng phim đầu tiên.”

“Thật ư?” Tôi reo lên. “Cậu được mời đóng vai nào trong bộ phim nào?”

“Đó là vai một sinh viên đại học trong một bộ phim của Abbas Rizvi mang tên Những chàng trai tồi có Sunil Mehra diễn xuất.”

“Vậy thì hãy đi xem phim đó ngay bây giờ. Tớ muốn xem cậu trên màn ảnh và nghe những lời thoại của cậu.”

“À...” Salim ngần ngừ. Cậu ấy nhìn xuống giày của mình. “Cậu biết đấy, vai diễn của tớ bị cắt vào phút cuối. Vậy nên cậu sẽ chỉ nhìn thấy tớ trên màn hình trong ba giây thôi, đang ngồi tại một chiếc bàn trong lớp học với ba mươi sinh viên khác. Những lời thoại duy nhất trong cảnh đó là lời thoại giữa Sunil và giáo viên.”

“Gì cơ?” tôi kêu lên thất vọng. “Chỉ ba giây! Vai kiểu gì thế không biết?”

“Diễn viên phụ chỉ được đóng những vai như vậy thôi. Chúng tớ không phải diễn viên chính. Chúng tớ chỉ thuần túy là một phần của cảnh phim. Cậu có nhớ cảnh những bữa tiệc lớn trong phim không? Diễn viên phụ là những vai thêm mắm thêm muối đứng loanh quanh nhấm nháp đồ uống trong khi các diễn viên chính khiêu vũ điệu valse trên sàn nhảy. Chúng tớ là người qua đường khi nhân vật chính đuổi bắt tên vô lại. Chúng tớ là kẻ đứng vỗ tay trong vũ trường khi hai nhân vật chính chiến thắng trong một cuộc thi khiêu vũ. Nhưng tớ không thấy phiền khi đóng vai trò diễn viên phụ. Nó cho phép tớ thỏa mãn ước mơ được chứng kiến những cảnh hậu trường. Và nó cho phép tớ gặp nhà sản xuất Abbas Rizvi. Ông ấy thích diện mạo của tớ và hứa sẽ dành cho tớ một vai dài hơn trong bộ phim tiếp theo của ông ấy.”

“Trong sáu tháng tiếp theo, tớ phát hiện ra nhiều điều về Ahmed. Nói chung, ông ta là người khá kỳ lạ. Ông ta chỉ có hai thú vui trong cuộc sống: ăn thức ăn ngon và xem ti vi. Ông ta chỉ xem hai chương trình ti vi - cricket và chương trình Theo dõi tội phạm ở Mumbai. Ông ta mê cricket. Mỗi khi có trận đấu, cho dù đội Ấn Độ tham gia hay không, ông ta đều theo dõi hết. Ông ta dậy lúc ba giờ sáng nếu như có một trận đấu ở Tây Ấn và lúc nửa đêm nếu đó là trận đấu ở Australia. Ông ta thậm chí theo dõi cả những trận đấu giữa những đội còn non trẻ như đội Kenya và Canada.”

“Ông ta lưu giữ một cuốn nhật ký ghi lại mọi thống kê về môn cricket. Ông ta thuộc lòng số đánh bóng trung bình của tất cả và của từng cầu thủ đánh bóng, số điểm phát bóng của tất cả và của từng cầu thủ giao bóng, số lần bắt bóng của một cầu thủ chặn bóng và số lần người giữ tam trụ môn chấm dứt lượt chơi của đối thủ. Ông ta có thể cho cậu biết số điểm cao nhất và thấp nhất trong một trận đấu, số điểm chạy tối đa được ghi trong một vòng ném bóng, tỷ số lớn nhất và sít sao nhất.”

“Nhưng ông ta lưu các thông tin ấy vì một mục đích - để cá cược các trận cricket. Tớ phát hiện ra điều này trong loạt đấu giữa đội Ấn Độ và đội Anh. Ahmed vừa xem ti vi vừa cố gọi di động cho ai đó. Vậy nên tớ hỏi ông ta, ‘Ông đang làm gì vậy, Ahmed bhai?’ ”

“ ‘Tôi chuẩn bị chơi satta,’ ông ta đáp.”

“ ‘Satta? Đó là gì vậy?’ ”

“ ‘Đó là cách gọi khác của trò cá cược bất hợp pháp. Satta được các tổ chức thế giới ngầm có thế lực ở Mumbai tổ chức với doanh thu hàng ngày lên tới hàng triệu rupi. Hàng triệu rupi đặt cược cho mỗi trận đấu cricket, cả nghìn rupi cho mỗi trái bóng. Tôi là một trong những người đánh cược lớn nhất. Ngôi nhà mà cậu thấy, chiếc ti vi đắt tiền này, cái lò vi sóng trong bếp, điều hòa nhiệt độ trong phòng ngủ, tất cả đều từ những vụ thắng cược mà ra. Ba năm trước tôi trúng một quả đậm trong trận Ấn Độ gặp Australia. Cậu có nhớ trận đấu nổi tiếng ở Eden Garden không? Vào thời điểm đội Ấn Độ được 232-4 điểm, có nguy cơ phải chấp nhận thất bại chung cuộc và tỷ lệ kèo là một nghìn ăn một chống lại đội Ấn Độ, tôi đã đặt cược vào Laxman cùng đội Ấn Độ và đã kiếm được một trăm nghìn rupi!’ ”

“ ‘Một trăm nghìn!’ Tớ trố mắt ra.”

“ ‘Đúng. Hôm nay tôi chỉ cược mười nghìn cho đội Ấn Độ. Tôi đang cố hỏi nhà cái xem kèo thế nào nhưng máy ông ta bận liên tục.’ Ông ta dập điện thoại hai lần, sốt ruột nhìn đồng hồ và lại bấm số một lần nữa. Lần này ông ta gọi được. ‘Alô, Sharad bhai phải không? AK đây. Mã số 3563. Kèo trận này thế nào?’ Tôi nghe thấy giọng nhà cái vang lên chập chờn trong điện thoại. Tôi có thể nghe thấy tiếng bình luận vọng đến: ‘Đội Ấn Độ đã dẫn trước đội Anh 173 điểm. Một khi số điểm dẫn trước vượt quá 250, tỷ lệ đặt cược sẽ nghiêng hẳn về đội Ấn Độ. Với số điểm dẫn trước dưới 250 thì tỷ lệ vẫn là năm mươi-năm mươi, nhưng nếu vượt quá mốc 250 thì tỷ lệ cược sẽ là ba ăn một nghiêng về đội Ấn Độ.’ ”

“ ‘Vậy tỷ lệ kèo đội Anh thắng là bao nhiêu?’ Ahmed hỏi.”

“ ‘Ông điên à?’ nhà cái đáp. ‘Đội Anh không thắng nổi đâu; khả năng cao nhất của họ là cầm hòa. Nhưng nếu ông hỏi kèo thì đó là tám ăn một. Ông có muốn cược bây giờ không?’ ”

“ ‘Có. Đặt cho tôi mười nghìn, đội Ấn Độ thua,’ Ahmed nói.”

“Tớ sửng sốt khi nghe Ahmed đặt cược như vậy, vì đội Ấn Độ đang chiếm ưu thế. Nhưng rõ ràng Ahmed biết nhiều hơn tay nhà cái vì cuối cùng đội Anh đã thắng, những lá cờ Anh bay phấp phới trên sân thi đấu cricket Lord’s còn Ahmed đấm vào không khí và reo lên hỉ hả, ‘Yes! Yes! Yes!’ Ông ta lại gọi cho nhà cái. ‘Kyun Sharad bhai, tôi đã đúng phải không? Tôi đã kiếm được bao nhiêu? Tám mươi nghìn à? Ha! Một khoản lợi nhuận không tồi cho vài giờ làm việc!’ ”

“Ahmed ra ngoài lôi về một chai chất lỏng sủi tăm, và tối hôm đó tớ được uống ngụm sâm banh đầu tiên trong đời.”

“Thú vui thứ hai trong cuộc sống của Ahmed là xem chương trình Theo dõi tội phạm ở Mumbai. Cậu đã bao giờ xem chương trình đó chưa?”

Tôi lắc đầu. “Chưa, chương trình đó không chiếu ở Delhi.”

“Ồ, đó là một chương trình nhạt phèo. Nó giống như bản tin vậy, chỉ có điều nó không đề cập đến lụt lội, bạo loạn, chiến tranh và chính trị. Nó chỉ nói về những vụ phạm tội nghiêm trọng. Ai bị giết, ai bị hãm hiếp, nhà băng nào bị cướp, kẻ nào đã vượt ngục, những chuyện đại loại như thế.”

“Ahmed thường ngồi trước ti vi với một đĩa thịt nướng và cười ầm ĩ mỗi khi nghe tin tức trên chương trình Theo dõi tội phạm ở Mumbai. Không hiểu sao ông ta lại thấy chương trình đó rất buồn cười.”

“Thỉnh thoảng Ahmed nhận được những chiếc phong bì màu vàng do người đưa thư mang tới. Tớ được chỉ thị một cách nghiêm khắc không được phép đụng vào thư từ của ông ta mà chỉ việc để chúng trên bàn ăn. Một buổi chiều, cậu bé đưa thư mang đến một chiếc phong bì to màu vàng đúng lúc tớ đang uống trà. Tớ vô tình đánh đổ trà lên chiếc phong bì và phát hoảng. Tớ biết nếu thấy tớ làm hỏng bưu phẩm của ông ta thì Ahmed sẽ nổi giận. Chiếc phong bì ấy có thể chứa những chứng từ thương mại có giá trị mà biết đâu giờ đã bị hư hại rồi. Vậy nên tớ ngồi xuống cẩn thận bóc nắp phong bì ra. Tớ luồn ngón tay vào và lấy ra những giấy tờ... và bật lên tiếng huýt gió vì ngạc nhiên.”

“Tại sao? Có gì trong đó vậy?”

“Chẳng có gì nhiều. Bưu phẩm đó chỉ chứa mỗi một bức ảnh màu sáu nhân tám chụp khuôn mặt một người đàn ông và nửa tờ giấy có những chữ được đánh máy rõ ràng. Ngay đến tớ cũng có thể đọc được mảnh giấy đó. Nó ghi:

Tất cả chỉ có vậy.”

“Tớ đoán đó là thông tin về một nhà kinh doanh nào đấy đang làm ăn với Ahmed nên không nghĩ ngợi gì nhiều về mảnh giấy. Tớ cẩn thận dán lại và để chiếc phong bì trên bàn ăn. Buổi tối Ahmed về nhà và mở chiếc phong bì ra. Sau đó ông ta nhận được một cú điện thoại ngắn. ‘Vâng, tôi đã nhận được cái gói đó rồi,’ ông ấy chỉ nói có vậy.”

“Gần hai tuần sau, Ahmed đang ngồi trước ti vi xem chương trình Theo dõi tội phạm ở Mumbai. Tớ đang thái rau trong bếp nhưng vẫn có thể nghe rõ tiếng người dẫn chương trình. ‘... Về một vụ việc khủng khiếp khác xảy ra ở Malad, cảnh sát đang tìm kiếm đầu mối của vụ giết hại một doanh nhân danh tiếng tên là Vithalbhai Ghorpade, người được phát hiện đã bị giết chết tại nhà riêng ở đường Marve.’ Cái tên đó làm tớ giật mình. Tớ nhìn lên màn hình ti vi và suýt cắt phải ngón tay vì trên màn hình hiện lên bức ảnh y hệt bức ảnh trong chiếc phong bì màu vàng. Người dẫn chương trình tiếp tục, ‘Ông Ghorpade, năm mươi sáu tuổi, đã bị bắn chết ở tầm bắn thẳng trong khi đang ở nhà một mình. Ông ta còn vợ và một cậu con trai. Theo cảnh sát Malad, động cơ chính của vụ án có vẻ là giết người cướp của vì căn nhà bị lục lọi và nhiều tài sản có giá trị đã biến mất.’ ”

“Tớ thấy Ahmed cười thành tiếng khi nghe bản tin. Điều này cũng làm tớ ngạc nhiên. Tại sao Ahmed lại cười trước cái chết của đối tác làm ăn?”

“Một tháng sau, lại có một chiếc phong bì màu vàng khác. Ahmed đi vắng và tớ không tài nào cưỡng nổi mà không ngó xem bên trong phong bì có gì. Lần này tớ hơ hơi nước mở phong bì sao cho không để lại dấu vết. Tớ mở nắp phong bì và rút ra một bức ảnh màu khác. Bức này chụp chân dung một thanh niên có bộ ria mép rậm và một vết sẹo kéo dài từ mắt trái tới gốc mũi. Mảnh giấy được đánh máy có nội dung như sau:

Tớ ghi nhớ cái tên đó và trả tấm ảnh vào phong bì.”

“Tối hôm ấy Ahmed về nhà và nhìn chiếc phong bì. Có một cú điện thoại, giống như lần trước, và ông ta xác nhận mình đã nhận được phong bì. Đúng một tuần sau, tớ nghe tin tức trong chương trình Theo dõi tội phạm, biết rằng một luật sư trẻ tên là Jameel Kidwai đã bị bắn chết trong khi đang bước ra khỏi xe riêng ở gần nhà của anh tại khu chung cư Shilajit. Phát thanh viên nói, ‘Cảnh sát nghi ngờ động cơ của vụ giết người này có liên quan đến các băng đảng xã hội đen vì Kidwai đã đại diện cho một số ông trùm mafia tại tòa án. Vụ án đã được tiến hành điều tra nhưng hiện vẫn chưa có manh mối nào.’ Ahmed, ngồi đó với ly whisky trên tay, cười hỉ hả khi nghe tin này.”

“Lúc bấy giờ tớ thực sự lo lắng. Tại sao Ahmed lại nhận được ảnh của những người đó qua thư? Tại sao chẳng bao lâu sau những người đó lại chết? Đây vẫn còn là bí ẩn đối với tớ. Vậy nên, ba tuần sau, khi chiếc phong bì màu vàng tiếp theo được chuyển tới, tớ không chỉ xem bức ảnh, chụp chân dung một ông già, mà còn ghi lại địa chỉ. Đó là một ngôi nhà nằm trên đường Premier ở Kurla. Ngày hôm sau tớ bám theo Ahmed. Ông ta bắt tàu đến Kurla rồi đi bộ tới đường Premier. Nhưng ông ta không vào ngôi nhà đó. Ông ta chỉ lượn qua lượn lại ba hoặc bốn lần giống như để kiểm tra. Hai tuần sau, chương trình Theo dõi tội phạm đưa tin ông già đó được phát hiện đã bị giết tại nhà riêng trên đường Premier ở Kurla.”

“Tớ không phải thằng ngốc. Ngay lúc đó tớ biết Ahmed đã giết người đàn ông ấy và tớ đang sống với một kẻ giết người thuê. Nhưng tớ không biết phải làm gì. Ahmed đã cứu mạng tớ một lần và tớ thậm chí không thể nghĩ tới việc nộp ông ta cho cảnh sát. Trong thời gian đó, Abbas Rizvi gọi điện và chính thức mời tớ đóng một vai phụ trong bộ phim tiếp theo của ông ấy. Khi nhận được tin đó, tớ chạy một mạch tới đền thờ Haji Ali. Tớ cúi đầu chạm trán vào tấm vải phủ ngôi mộ và cầu cho Razvi sống thật lâu.”

“Trong hai tháng tiếp theo tớ sống một cuộc đời hai mặt không thoải mái chút nào. Nếu Ahmed là một kẻ giết người thuê giả dạng doanh nhân thì tớ là một diễn viên giả dạng người hầu. Ahmed có quyền giết người nhưng tớ biết rằng một ngày nào đó chính ông ta sẽ bị giết. Tớ chỉ hy vọng mình sẽ không bị kẹt giữa hai làn đạn. Và rồi mọi chuyện vỡ lở.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Chuyện xảy ra bốn tháng trước - chính xác là vào ngày hai mươi tháng Ba. Tớ nhớ rất rõ vì đó là hôm đội Ấn Độ thi đấu trận chót với đội Australia và Ahmed vừa đặt một mẻ cược khác. Ông ta từng đặt cược cho mọi thứ: không chỉ cho đội thắng mà còn tam trụ môn đầu tiên đổ, cầu thủ giao bóng chiếm được tam trụ môn đầu tiên, người chiến thắng trong trò sấp ngửa và còn cả liệu trong thời gian thi đấu trời có mưa hay không. Đôi khi ông ta cược cho gần như mọi trái bóng trong trận đấu - liệu nó là lượt ném bóng ghi được bốn, sáu hay không được điểm chạy nào. Sáng hôm đó Ahmed nói với nhà cái, ‘Sharad bhai, mã 3563 đây. Ông nghĩ đường pitch sẽ thế nào? Hôm qua thì phẳng, nhưng từ hôm nay bóng sẽ bắt đầu xoáy chứ? Dự báo thời tiết hôm nay trời đẹp đấy, nhưng ông có nghĩ có thể sẽ mưa không?’ Rồi ông ta đặt cược. ‘Hãy cược cho tôi hôm nay Sachin Malvankar sẽ lần thứ ba mươi bảy ghi được một trăm điểm trong một trận đấu. Tỷ lệ cược thế nào?’ Nhà cái nói, ‘Anh ta đã ghi được bảy mươi tám điểm rồi và mọi người đều cảm thấy anh ta chắc chắn sẽ ghi được một trăm điểm, thế nên kèo không hứa hẹn lắm đâu. Mức tốt nhất tôi có thể đưa ra là mười ba ăn mười.’ ‘OK,’ Ahmed nói, ‘vậy thì cược cho tôi một trăm nghìn. Như vậy thì chí ít tôi cũng sẽ lời được ba mươi nghìn.’ ”

“Cả chiều hôm đó Ahmed ngồi trước ti vi xem Malvankar chơi, huýt sáo ầm ĩ cổ vũ cho mỗi lượt chạy của anh ta. Khi Malvankar tiến dần tới thành tích một trăm điểm, Ahmed càng lúc càng thêm phấn khích. Đến lúc Malvankar bước vào loạt điểm chín mươi, Ahmed lo lắng đến phát điên, cắn cắn móng tay, cầu nguyện trước mỗi lượt ném bóng, co rúm người lại mỗi khi Malvankar đón trượt bóng. Nhưng Malvankar chơi như một vận động viên bậc thầy. Anh ta tiến từ mốc chín mươi mốt tới chín mươi lăm với một quả bạt thẳng tuyệt đẹp ghi được bốn điểm liền. Sau đó anh ta giành được một điểm nữa, tiến tới mốc chín mươi sáu. Thêm một điểm nữa. Chín mươi bảy. Rồi Gillespie phát một đường bóng ngắn và Malvankar oai vệ gạt nó ra vòng biên. Hayden chạy theo bóng cố ngăn không cho nó ra ngoài dây chắn. Malvankar và đồng đội Ajay Mishra chạy nhanh giữa các trụ môn. Họ ghi thêm một điểm nữa. Chín mươi tám. Rồi họ lao nhanh để giành một điểm nữa. Chín mươi chín. Hayden bắt được bóng khi nó chỉ cách đường biên có vài phân rồi ném một cú bóng xoáy, không phải về phía người giữ tam trụ môn Adam Gilchrist mà lại tới chỗ cầu thủ giao bóng. Malvankar nhìn thấy trái bóng đó bay tới liền hét ‘Khôông!’ với Mishra, người đang lao về phía anh để chạy lượt ba. Nhưng anh chàng Mishra đần độn đó vẫn tiếp tục chạy dọc đường pitch về phía Malvankar. Thất vọng, Malvankar buộc phải bắt đầu thực hiện lượt chạy thứ ba. Anh sắp chạy tới chỗ cầu thủ giao bóng thì trái bóng Hayden ném đã rơi thẳng vào trụ môn! Malvankar bị chặn đứng khi chỉ còn cách vạch vôi sáu inch và trọng tài thứ ba tuyên bố anh bị loại. Khi đã ghi được chín mươi chín điểm.”

“Cậu có thể tưởng tượng được điều gì đã xảy ra với Ahmed. Ông ta đã đặt một trăm nghìn vào lần thứ ba mươi bảy Malvankar ghi được một trăm điểm và giờ ông ta mất tất cả chỉ vì một điểm. Ông ta nguyền rủa Gillespie, ông ta nguyền rủa Hayden, và trên hết, ông ta nguyền rủa Mishra. ‘Tao muốn giết chết thằng khốn đó,’ ông ta gầm lên rồi lao ra khỏi nhà. Có lẽ ông ta tới quán bar để tiêu sầu.”

“Cũng trong chiều hôm ấy, một chiếc phong bì màu vàng nữa được gửi đến. Tớ đã lo trong đó là ảnh một cầu thủ cricket nào đó của đội Ấn Độ, nhưng khi nhìn thấy những gì ở trong phong bì tớ gần như chết hẳn.”

“Tại sao? Trong đó có gì? Mau nói cho tớ biết đi.”

“Trong phong bì đó có một bức ảnh màu sáu nhân tám của Abbas Rizvi, nhà sản xuất phim, và một mảnh giấy đánh máy có địa chỉ của ông ấy. Tớ biết ông ấy sẽ là nạn nhân tiếp theo của Ahmed, và biết rằng cùng với cái chết của ông ấy, giấc mơ trở thành diễn viên của tớ cũng chết theo. Tớ phải cảnh báo Rizvi. Nhưng nếu phát hiện ra, Ahmed sẽ giết tớ không chút băn khoăn. Suy cho cùng, ông ta là kẻ giết thuê chuyên nghiệp có quyền giết người.”

“Vậy cậu đã làm gì?” tôi hỏi, thở không ra hơi.

“Tớ đã làm những gì tớ phải làm. Tớ lập tức đến gặp Rizvi và nói cho ông ấy biết về vụ thuê giết ông ấy. Ông ấy không tin tớ, vậy nên tớ cho ông ấy xem bức ảnh và mảnh giấy được chuyển tới qua đường bưu điện. Khi nhìn thấy bức ảnh trong tay, mọi nghi ngờ của ông ấy tan biến hết. Ông ấy nói với tớ rằng ông ấy sẽ chạy sang Dubai và tạm lánh ở đó khoảng một năm. Ông ấy mang ơn tớ nhiều lắm, và ông ấy hứa khi nào quay lại sẽ cho tớ đóng vai chính trong bộ phim tiếp theo của ông ấy, còn từ giờ cho tới khi đó ông ấy sẽ chu cấp cho tớ đi học. Thế nên đó là lý do ông ấy tài trợ cho khóa học diễn xuất của tớ và lý do tớ đếm từng ngày cho tới khi tớ bước sang tuổi mười tám.”

“Trời ơi, đúng là một câu chuyện lạ lùng, Salim ạ,” tôi nói và bật ra tiếng thở sâu. “Nhưng cậu không bị Ahmed phát hiện vì đã mang chiếc phong bì đó đến cho Razvi chứ? Tối hôm đó chắc hẳn ông ta sẽ nhận được điện thoại và sẽ biết chiếc phong bì đã bị mất.”

“Không, tớ không để mình bị lộ, vì tối hôm đó khi Ahmed về nhà ông ta đã thấy chiếc phong bì để trên bàn ăn.”

“Nhưng... vậy thì Ahmed đáng lẽ đã giết Rizvi rồi chứ.”

“Không, bởi cái phong bì đó chứa một bức ảnh mới và một địa chỉ mới mà tớ đã thuê đánh máy ở một cửa hàng đánh máy gần đó.”

“Thông minh thật. Cậu muốn nói cậu đã đưa một địa chỉ không có thực ư? Nhưng làm sao cậu có thể đưa ra một bức ảnh không có thực cơ chứ?”

“Tớ không thể. Vậy nên tớ không làm thế. Tớ cung cấp cho Ahmed một bức ảnh thật và địa chỉ thật, và quả thực ông ta đã thực hiện vụ giết người đó. Nhưng trước khi ông ta có thể phát hiện ra mình giết nhầm người, tớ bảo với ông ta tớ phải đi Bihar gấp và không làm việc cho ông ta nữa. Tớ trốn ở chỗ này chỗ nọ, không bén mảng đến Byculla, thậm chí còn không đến đền thờ Haji Ali ở ngay phố đối diện nữa. Và rồi tuần trước tớ xem chương trình Theo dõi tội phạm và biết cảnh sát đã bắn chết một kẻ giết thuê khét tiếng tên là Ahmed Khan trong một cuộc đọ súng gần ga Churchgate. Vậy nên hôm nay tớ đến đền thờ Haji Ali để tạ ơn thánh Allah, và lạ không chứ, vừa ra khỏi đó tớ đã gặp được cậu chứ không phải ai khác!”

“Đúng, đây quả là một sự tình cờ đáng ngạc nhiên. Nhưng tớ chỉ hỏi thêm một câu nữa thôi. Cậu đã đưa ảnh và địa chỉ của ai cho Ahmed?”

“Kẻ duy nhất đáng bị như vậy. Tớ đã đưa cho ông ta một bức ảnh màu sáu nhân tám của ông Buba Pilla, và địa chỉ của Maman!!”

Smita vỗ tay. “Tuyệt! Tôi đã biết cậu là một người thông minh nhưng tôi không biết Salim cũng là một thiên tài. Cậu ấy có quyền giết người qua sự ủy nhiệm, và cậu ấy đã chọn một mục tiêu hoàn hảo. Vậy sau đó chuyện gì đã xảy ra? Cậu có nói cho Salim biết việc cậu tham gia chương trình trò chơi truyền hình không?”

“Không. Tôi không tiết lộ lý do tôi đến Mumbai. Tôi chỉ nói rằng tôi ở Delhi, làm người giúp việc, và đang thăm thú thành phố này vài ngày.”

“Vậy Salim không hề hay biết về sự xuất hiện của cậu trong chương trình ALTP ư?”

“Không. Tôi định thông báo cho cậu ấy, nhưng tôi chưa kịp làm việc đó thì đã bị cảnh sát bắt.”

“Tôi hiểu. Giờ thì hãy xem cuộc hội ngộ bất ngờ với Salim đã giúp gì cho vận may của cậu trong trò chơi đó.”

Trong trường quay, các ngọn đèn lại mờ dần.

Prem Kumar hướng vào máy quay. “Giờ chúng ta hãy chuyển sang câu hỏi số chín với mức thưởng một triệu rupi.” Anh ta quay sang tôi. “Anh sẵn sàng chưa?”

“Sẵn sàng,” tôi đáp.

“OK. Đây là câu hỏi số chín. Một câu hỏi thuộc lĩnh vực thể thao. Hãy cho tôi biết, anh Thomas, anh chơi môn thể thao nào?”

“Không môn nào cả.”

“Không ư? Vậy làm thế nào mà anh rắn chắc như vậy được? Nhìn tôi đây này, tôi càng ngày càng bệu ra mặc dầu sáng nào cũng tập thể dục.”

“Nếu ông phải làm việc như một bồi bàn và ngày nào cũng phải đi lại ba mươi cây số thì ông cũng sẽ có thân hình rắn chắc,” tôi đáp.

Khán giả cười khúc khích. Prem Kumar cau có.

“OK, đây là câu hỏi số chín, về môn cricket. Cầu thủ cricket nổi tiếng nhất của Ấn Độ Sachin Malvankar đã bao nhiêu lần đạt được một trăm điểm trong một trận đấu đối kháng? Các sự lựa chọn của anh là a) 34, b) 35, c) 36 hay d) 37?”

Nhạc nổi lên.

“Tôi có thể hỏi một câu được không?”

“Có chứ, chắc chắn rồi.”

“Từ sau loạt trận với đội Australia, đội Ấn Độ có chơi với đội của nước nào không?”

“Không, theo tôi biết thì không.”

“Vậy thì tôi biết câu trả lời. Đó là C. 36.”

“Đó là câu trả lời cuối cùng của anh? Hãy nhớ rằng có một triệu rupi gắn liền câu trả lời của anh đấy.”

“Vâng, đó là C. 36.”

“Anh hoàn toàn chắc chắn một trăm phần trăm chứ?”

“Vâng.”

Tiếng trống dồn nổi lên. Câu trả lời đúng nhấp nháy.

“Chính xác một trăm phần trăm! Sachin Malvankar đúng là đã ba mươi sáu lần ghi được một trăm điểm trong một trận đấu đối kháng. Anh vừa giành được một triệu rupi! Thưa các quý bà quý ông, giờ chúng ta sẽ dành ít phút cho quảng cáo.”

“Cắt!” tôi nói.

## NỮ HOÀNG PHIM BI KỊCH

Một bộ phim gia đình trộn lẫn giữa hài và hành động, rồi cuối cùng kết thúc trong bi kịch. Đây chính là cách tôi miêu tả quãng thời gian tôi sống cùng Neelima Kumari theo ngôn ngữ điện ảnh. Cô ấy là một nữ diễn viên. Và tôi làm việc trong ba năm tại căn hộ của cô ấy ở Juhu Vile Parle.

Mọi chuyện bắt đầu vào chính cái đêm Salim và tôi trốn khỏi nanh vuốt của Maman và đồng bọn của ông ta. Chúng tôi bắt chuyến tàu hỏa địa phương tới Juhu. Chúng tôi đi bộ đến căn hộ của Neelima Kumari, nhấn chuông cửa và đợi.

Một lúc lâu sau cánh cửa bật mở. “Ai đó?” Một quý bà đứng trước mặt chúng tôi. Radhey, cái cậu què ấy, đã nói đúng. Cô ấy cao ráo và xinh đẹp, trông giống y hệt một nhân vật nữ chính, chỉ có điều già hơn. Salim quỳ sụp xuống chân cô ấy. “Này.” Cô ấy vội lùi lại. “Hai cậu là ai? Khuya thế này các cậu làm gì ở đây?”

“Chúng cháu là bạn của Radhey,” tôi chắp hai tay lại, đáp. “Cậu ấy nói với chúng cháu rằng cô đang cần một người giúp việc. Chúng cháu đến xin làm việc cho cô. Chúng cháu biết cô là một quý cô rất tốt bụng. Chúng cháu rất cần thức ăn và nơi ở và chúng cháu hứa sẽ làm bất cứ việc gì cô sai bảo.”

“Đúng, tôi cần một người giúp việc nhưng tôi không thể thuê một người còn quá trẻ như thế này.”

“Thưa cô, chúng cháu chỉ nhìn có vẻ ít tuổi thôi. Chúng cháu có thể làm công việc của bốn người đấy. Cháu còn biết nói tiếng Anh nữa. Cô cứ thử chúng cháu đi ạ.”

“Nhưng tôi không cần hai người giúp việc. Tôi chỉ nhận được một người thôi.”

Salim và tôi nhìn nhau. “Vậy thì chí ít cô hãy chọn một trong hai đứa cháu đi ạ,” tôi nói.

“Tên cậu là gì?” cô ấy hỏi Salim.

“Salim.”

“Ồ, cậu là người đạo Hồi, đúng không?”

Salim gật đầu.

“Xem nào, tôi rất tiếc, nhưng người mẹ già đang sống cùng tôi không thể ăn bất cứ thứ gì đã bị một người theo đạo Hồi đụng vào. Riêng tôi thì tôi không tin vào cái chuyện tiếp xúc gây ô nhiễm vớ vẩn đó, nhưng tôi biết làm gì chứ?” Cô ấy nhún vai. Salim trông ỉu xìu.

Rồi cô ấy quay sang tôi. “Thế còn cậu thì sao? Tên cậu là gì?”

“Ram ạ,” tôi nói với cô ấy.

Vậy là tôi nhận được việc làm đó, và chỉ khi ấy tôi mới phát hiện ra rằng sống cùng một ngôi sao điện ảnh không hấp dẫn như người ngoài thường nghĩ. Khi nhìn thấy họ trong tình trạng không hóa trang bạn sẽ thấy họ cũng giống y như bạn và tôi mà thôi, cũng với những mối lo lắng và sự thiếu tự tin y hệt. Khác biệt duy nhất là chúng ta chủ yếu bận tâm về chuyện tiền nong, hoặc vì thiếu tiền, còn họ thì chủ yếu bận tâm về danh tiếng của mình. Hoặc vì thiếu danh tiếng.

Họ sống như cá trong bình. Ban đầu họ ghét cái bình, rồi khi sự nịnh hót tăng lên, họ bắt đầu yêu nó. Và khi mọi người không còn dồn sự chú ý vào họ nữa, họ đơn giản teo đi rồi chết.

Căn hộ của Neelima Kumari rộng rãi và hiện đại, được bài trí trang nhã bằng tranh và những tấm thảm phủ kín sàn đắt giá. Căn hộ có năm phòng ngủ. Phòng ngủ chính rộng có buồng tắm là phòng Neelima, phòng mẹ cô là phòng rộng thứ nhì. Theo như tôi biết, Neelima không có người thân nào khác.

Phòng Neelima là phòng đẹp nhất trong căn hộ. Nó có một cái giường ngủ khổng lồ trải khăn nhung được kê ở chính giữa phòng. Tường phòng được ốp kính nên bạn có thể thấy hình ảnh của chính mình được phản chiếu qua cả nghìn tấm gương nhỏ xíu. Có một cái bàn trang điểm chất đầy nước hoa và những chai mỹ phẩm. Cạnh bàn phấn là chiếc ti vi Sony 29 inch, một đầu VCR và một đầu VCD đời mới nhất. Một bộ đèn chùm đắt tiền treo trên trần. Một máy điều hòa nhiệt độ êm như ru giữ cho căn phòng mát mẻ đến thú vị. Những ngăn kệ bằng kính kê sát tường chất đầy cúp và giải thưởng đủ loại. Có một cái kệ bằng kính khác chất đầy tạp chí điện ảnh cũ. Tất cả những cuốn tạp chí đó đều có ảnh Neelima Kumari trên trang bìa. Nhìn tất cả những thứ đó tôi cảm thấy mình thật vinh dự được làm việc trong căn hộ của cô. Ở thời hoàng kim, cô chắc hẳn phải là nữ diễn viên nổi tiếng nhất Ấn Độ.

Mẹ Neelima là một người thật sự khó ưa. Mặc dầu đã gần tám mươi, bà ấy có sinh lực của một người bốn mươi tuổi và lúc nào cũng theo sát tôi. Tôi là người giúp việc duy nhất làm việc trọn thời gian ở nhà đó. Có một phụ nữ Bà la môn người Maharashtria đến nấu bữa tối và rửa bát đĩa, còn một người hầu gái làm việc bán thời gian đảm đương việc giặt giũ. Tôi làm tất cả những việc khác. Tôi lau bụi và quét dọn, tôi là quần áo và chuẩn bị bữa trà tối, tôi làm những việc vặt ở bên ngoài, mua báo và thanh toán tất cả hóa đơn sinh hoạt. Nhưng mẹ của Neelima chẳng bao giờ hài lòng cho dù tôi kính cẩn gọi bà ấy là “Maaji”. “Ram, cậu chưa mang sữa cho tôi,” bà ấy nói. “Ram, cậu chưa là khăn trải giường của tôi... Ram, cậu chưa lau sạch bụi trong phòng này... Ram, cậu lại lãng phí thời gian rồi đấy... Ram, cậu chưa đun nóng trà cho tôi.” Đôi khi tôi bực mình trước sự xoi mói liên tục của bà ấy đến nỗi chỉ muốn băng miệng bà ấy lại.